Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NAM THỨ MƯỜI BỐN. — SỐ 180 2727 — NGÀY THỨ BẢY 31 AVRIL 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL INDOCHINE N°4476

	HANOI						
Một năm. .	6 $ 00	6 $ 00	6 $ 50	6 $ 50	6 $ 00	6 $ 00	12 $ 00
Các làng và Các công-sở	»	8 . 00	8 . 00	8 . 00	8 . 00	»	»
Sáu tháng. .	3 . 00	3 . 50	3 . 25	3 . 25	3 . 30	6 . 00	
Ba tháng . .	1 . 50	1 . 75	1 . 60	1 . 60	1 . 65	3 . 00	
Một tháng. .	0 . 50	0 . 60	0 . 55	0 . 55	0 . 60	1 . 00	

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ANNONCES
Réclames dans le 1er page . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 0 $ 30 la ligne
On traite à forfait pour les contrats longue durée

Cái vấn-đề quan-thuế nước Pháp với nước Nhật

Hiện thời ở Paris và ở Tokio, đại-biểu nước Pháp đương cùng với đại-biểu nước Nhật điều-đình về vấn-đề quan-thuế; xứ Đông-pháp ta đây là thuộc-địa của nước Pháp, chắc có một phần quan-hệ lớn về cái vấn-đề quan-thuế đó; cái vấn-đề giải-quyết ra thế nào thì chưa được biết, nhưng chắc thế nào chính-phủ Pháp cũng lưu-ý đến cái tiền đồ kinh-tế của một xứ thuộc-địa lớn mà không đến nỗi khuynh tổn tới sự lợi ích của xứ Đông-pháp mình.

Nay thử xét cái tình hình xứ ta đối với đồ hàng Nhật nhập cảng thế nào? Xứ ta là một xứ công-nghệ còn ấu-trĩ, các đồ hàng chế-tạo ở nước người ta đã cùng tinh cực xảo, trăm khéo nghìn khôn, mà ở nước mình mới đương còn vào cái thời-kỳ gây dựng; theo cái nguyên-lý đặt ra thuế nhập cảng và cái chính-sách tưởng lệ công-thương của các nhà chính-trị Âu-châu đã kinh-nghiệm thuở nay, thì ở một xứ công-nghệ còn ấu-trĩ như xứ mình, đối với những đồ hàng chế-tạo của các nơi đem đến, cần phải đánh thuế nhập cảng cho thật nặng, để đồ hàng ngoài bị thuế nhập-cảng nặng không có thể bán được rẻ mà lần mất cái địa vị nội-hóa của mình, thì những cái công-nghệ mới nhóm lên ở trong xứ mình mới không đến nỗi thất bại về sự cạnh-tranh với những cái công-nghệ đã lão luyện thành thần ở các nước người ta, mà mong sinh-tồn phát-đạt dần dần lên được; từ như nước Pháp về hồi thế-kỷ thứ XVII, lúc công nghệ trong nước mới bắt-đầu gây dựng, cũng nhờ được cái chính-sách « bảo-hộ mậu-dịch » của ông tể tướng Colbert đánh thuế đồ hàng các nước khác nhập-cảng rất nặng, mà công-nghệ nước Pháp từ đấy trở đi tiến-bộ lạ thường; cái chính-sách « bảo-hộ mậu-dịch » có ích cho công-nghệ nước Pháp to tát biết là dường nào! đến nỗi người ta suy-tôn ông Colbert là một người sáng-tạo ra công-nghệ nước Pháp. Ấy phàm muốn cho cái công-nghệ ấu-trĩ của trong xứ mình sinh-tồn mà phát-đạt được thì cần phải đánh thuế đồ hàng các nơi khác nhập cảng nặng là như thế. Cứ cái trình-độ công nghệ của xứ Đông-pháp này bây giờ mà thả ra chống-chọi với đồ hàng Nhật, nếu cái thuế nhập-cảng của đồ hàng Nhật còn phải chịu nặng như bây giờ, thì nội-hóa của mình mới còn có thể cạnh-tranh được một vài phần mà mong một ngày một tấn tới thêm lên được, chứ nếu nhất-đán mà thuế nhập-cảng của đồ hàng Nhật nhẹ hẳn xuống, nội-hóa của mình thật phải bóc trần ra mà chen vai thích cánh cùng người, chỉ bằng ở cái đồ làm cho khéo, công làm cho rẻ mà thôi, thì quyết không sao tránh khỏi cái công lệ bao được kém thua mà lụt vào vòng đào-thải mất; đó là cái lẽ không nên giảm thuế cho đồ hàng Nhật nhập-cảng để bảo-hộ lấy công-nghệ xứ này.

Song, lại xét về các phương-diện khác, thì xứ Đông-pháp này vốn là một xứ nông-nghiệp, từ xưa đến nay, mà còn lâu chưa biết đến bao giờ nữa; những đồ chế-tạo vẫn còn phải thủ cấp của người ngoài; đã là cái đồ mình không thể không dùng mà tự mình chưa làm ra được, được [illegible] nguyên-liệu thiếu, nhân-công kém, đồ không tốt, giá không rẻ bằng của người, mua của người còn có phần tiện lợi hơn là tự mình làm lấy, thì thế nào mình cũng phải thủ-cấp ở người; đã phải thủ-cấp ở người, mà bắt người ta chịu thuế nhập-cảng cao lên chừng nào tức là bắt dân mình — tức là những người thế nào cũng phải mua của người ta những đồ ấy — phải chịu thuế gián tiếp nặng hơn chừng ấy; chẳng thà giảm nhẹ thuế cho những thứ đồ hàng ấy được tự-do nhập-cảng, các nơi có hàng nó-nức đua nhau mà đem tới, cạnh tranh mỗi hàng nhau thì càng làm khéo, càng bán rẻ, nhân-dân mình khỏi phải cái nỗi nực dùng đắt-đỏ, mà kẻ bán không ai lũng-đoạn được lợi-quyền. Thông lệ thuế đoan các nước bây giờ đối với những thứ hàng nước mình không có, nhân dân mình phải mua dùng của người ngoài thì thường lấy thuế nhập-cảng rất nhẹ là vì lẽ thế. Những đồ chế-tạo ở xứ Đông-pháp ta bây giờ chưa làm được mà lại là những đồ cần dùng cho nhân-dân xứ này như đồ dệt, đồ sắt, đồ sứ, v. v. mà nếu có đồ làm cũng khéo, bán cũng rẻ như đồ hàng Nhật tải sang, thì nhân-dân xứ này mua dùng cũng tiện lợi lắm; đó là cái lẽ nên giảm thuế cho đồ hàng Nhật nhập-cảng để mưu sự mua dùng tiện lợi cho nhân-dân xứ Đông-pháp này.

Nói tóm lại thì đồ hàng Nhật nhập-cảng ở Đông-pháp, thứ gì cũng giảm thuế nhẹ cả không được, mà thứ gì cũng đánh thuế nặng cả cũng không nên, chỉ phải xem xét kỹ càng, thứ gì là thứ công-nghệ trong xứ này đã tiệm-tiệm có đủ dùng thì nên đánh thuế đồ hàng Nhật nặng để bảo hộ lấy công-nghệ trong xứ, mà thứ nào trong xứ này tất phải mua dùng của nước khác thì người Nhật đem những thứ ấy nhập-cảng nên giảm thuế nhẹ để nhân-dân trong xứ mua dùng được tiện-lợi hơn, còn những thứ thuộc về xa-xỉ phẩm không cần dùng cho nhân dân, thì thuế nhập-cảng nên thu một cách rất nặng cho nhân-dân trong xứ bớt sắm sẵn tiêu nhằm, mà giữ cái tài-hóa lậu-chi ra ngoài. Điều ấy tưởng chính-phủ nước Pháp cũng đã tùy nghi châm-chước, thần tận thi-hành quyết không trái với sự lợi ích của xứ Đông-pháp mình vậy.

T.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 19 Avril 1926

Việc nước Pháp

Tại Nice đã bầu một chân nguyên lão nghị-viện thế cho M. Amic, số đảng cuộc bầu lần thứ nhất, M. Amic, cộng hòa tả đảng được 355 vé, trắng cử.

Tại Lyon, hội Liên-hiệp cấp-tiến xã-hội ở Rhone, hội-nghị do M. Herriot chủ-tọa, đã biểu-tình tán trợ cho M. Justin Godard ứng cử nguyên lão nghị-viện.

Việc ở Maroc

Tại Oudjda, trưa ngày hôm chủ-nhật, tại trại Berteaux, các sứ giả Riffains, và các phái bộ của Pháp, và Tây-ban-nha đã hội kiến. Sau buổi hội-kiến ấy, sứ giả Riffains có xin về hỏi ý-kiến Abd El-Krim rồi mới có thể đáp lại mọi điều khó giải.

Các đại-biểu Pháp, và Tây-ban-nha muốn giữ cho các sứ giả Riffains khỏi lẻo giải lôi thôi chăng, nên đã cho họ mượn tàu bay đi cho chóng.

Trong ba ngày nữa, có lẽ lại sẽ hội-nghị.

Việc nước Anh

Tại London, M. Cook, thư-ký hội liên-hiệp thợ mỏ đến thuyết, có nói: « Tôi lấy làm mừng rằng thợ mỏ kết liên với nhau. Nếu có cần phải quyết nghị đình-công khắp liệt-quốc, ta cũng có thể làm được. »

Việc nước Đức

Tại Stuttgart, trong buổi hội-nghị hàng năm của đảng thứ-dân, M. Stresemann có nói hai nước Nga Đức điều đình với nhau không có thể bỏ cái chính sách đã ấn định ở Locarno. Hai nước chỉ muốn phòng sự công kích lẫn nhau, và giữ gìn việc giao-tế về đường thương mại cho được lợi lợi.

Việc ở Hoa-kỳ

Thủy-thủ đình-công ở New-York, số người đình-công 3.000. Bốn trăm cái tàu remorqueurs bị nghẽn.

Việc ở Mân-châu

Cứ như buổi hội-nghị dự bị Nga-Trung ở Cáp-nhĩ-tân về đông-thiết-lộ, thì đảng quá-khích nước Nga sẵn-thuận cắt cả cao khoản.

M. Ivanof sung chức tổng quản lý đông-thiết-lộ, từ khi ký bản giao-ước Phụng-thiên đã tới sở ở M. Yammchanef để thỏa. Chính-phủ Moscou vẫn được quyền tử chức quản-lý, song cái quyền ấy cũng bị hạn chế quản-lý đã giảm đi nhiều.

M. Serebriakof, Toàn-quyền đại-sứ nước Nga đã đi Phụng-thiên.

(Indopacifique)

Việc Trung-hoa

Việc chính biến đêm hôm 9 Avril tại Bắc-kinh

Đêm hôm 9 Avril vừa rồi, tại Bắc-kinh bỗng xảy ra việc chính biến, các cửa thành đều đóng cả lại, dây điện thoại bị cắt đứt, Phái Chấp-chính bị Quốc dân quân vây. Đoàn-kỳ-Thụy bỏ đi trước đã chạy trốn vào Công-sứ quán nước Pháp. Lại có tin rằng Đoàn đã bị bắt giam. Quốc-dân quân đã tha cho Tào-Cờn và mời Ngô-Bội-Phu kíp vào Bắc-kinh.

Dinh linh sự Nhật bị bom ném

Hôm 9 Avril tại dinh lính sự Nhật ở Thượng-hải, bỗng có một cái xe ô-tô đi qua ném bom vào, nhưng không can gì.

Người ta nói đó là do một người Triều-tiên ném.

Phùng ngọc-Tường ở Moscou

Phùng-ngọc-Tường đã cùng giữ quyền sang đến Moscou nước Nga rồi. Phùng nói sẽ vào một xưởng cơ-khí làm một người thợ học cho được tinh tường về nghề cơ khí và lưu tâm khảo sát chính trị của chính phủ Xô-Viết. Phùng lại nói rồi Phùng sẽ về nước vào đảng quốc dân, quyết thực-hành cái chủ nghĩa « tam dân »

(Còn nữa)

Bài diễn-văn của quan Toàn-quyền Alexandre Varenne

đọc tại bữa tiệc champagne của Ái-hữu liên-hiệp hội

Ông Hội-trưởng,
Các bà,
Các ông,

Những lời của Ái-hữu liên-hiệp hội mới thành lập vừa chào mừng vị đại biểu Dân quốc Chính-phủ đây thật là một sự vui lòng và khuyến khích cho tôi lắm: những lời ấy để tỏ ra được rằng cái chính sách của nước Pháp thi hành ở bên này mọi người đều hiểu rõ cả và đã cảm được tấm lòng nhân-dân bên xứ vậy.

Vậy tôi cảm ơn ông và các liên hữu ông đã hợp bạch được một cách rõ rệt như thế.

Vì cái duyên cớ thế nào mà nước Pháp xe xôi lại đến đây? Cái thế lực và sự hành động của nước Pháp để hành trướng ở đây ra làm sao? Điều đó sẽ có sử sách chép. Các ông đã hiểu vì nước tình cờ may mắn thế nào — may mắn không ngờ, — mà xứ Đông-dương đã gặp được một bọn kết liên như nước Pháp.

Ở trên con đường phồng thích và tiến-bộ thì còn có nước nào đến đường chỉ nẻo gần là nước Pháp không là nước mà lịch-sử bao nhiêu tai-hỷ nay đã giương tên ra với phân-loại, là nước đã làm cái ý tưởng bao giờ cũng hoạt-động, đem rải trí thực-hành ra mà khai-hóa cho thế-gian, là nước có lòng quảng-đại để khiến cho hầu khắp các nước hoàn-cầu kết thân trong thời đại-chiến. Và khi đã là nước chịu bảo-hộ hay là nước kết-liên, — tôi tỉ-dụ cái tiếng này hơn — của một nước trong bốn năm giới đã chống-chọi với cái hình-lực gớm ghê, mà lại không biết rằng lương tựa vào một nước như thế là có ích, hưởng thụ cái sự kết-liên như thế là hay, thì những là hội-học mà lại là tinh-tâm cái sự lợi hại của mình nữa.

Các ông, cái chính sách của nước Pháp quảng bác thế nào thì đã nhiều phen nước Pháp chứng minh với các ông rồi. Về cái trường hợp này mới quảng đại thêm nữa thì mới đây nước Pháp lại đem cho các ông một cái tang chứng nữa là phái sang đây một người làm đại-biểu cho nước Pháp mà người ấy xưa nay chưa bao giờ chịu thôi lui và sau này sẽ cũng không bao giờ chịu thoái lui ở trước một sự cải cách nào là sự cải cách chính đáng mà người ấy đã có cái lịch-duyệt ở đời, đã từng biết rằng phàm những ý tưởng cao thượng muốn đem thực hành thì tất phải có trật tự và bình tĩnh mới được.

Vậy trước khi tôi vào Nam kỳ, và trước khi tôi trở về nước Pháp lần thứ nhất, thì tôi muốn tuyên-ngôn rõ to để từ trong đến ngoài đều rõ là: cái chính sách tự do, cái chính sách tiến bộ, nên phải có một điều làm rất là bổn bình. Vì riêng vị đại-biểu của Chính-phủ ở đây cần phải trình bày với nước Pháp rằng: « cái chính sách quảng đại, cái chính sách tiến-hóa mà tôi mong được nước chúa-tể, thì nay đã tỏ rõ là việc tất cần, vì khắp trong thuộc-địa đâu đâu cũng đều yên-tĩnh cả. »

(Còn nữa)

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI PHÁP. — Sự làm ấy bởi lý trưởng thì bảo lý-trưởng cải chính lại như sau này:

Gạch chữ Tựa đi và viết chữ Tộ lên dòng trên, chữ đứng viết chữ nọ đè lên chữ kia thì không được. Ở bên cạnh lý trưởng phải đề rằng « Cải nhất tự » rồi ký tên ở dưới và đóng triện là hợp lệ rồi.

LỜI HỎI. — Người ấy có thể tình-nguyện làm chánh-tổng được, vì người ấy định quan Tổng sứ ngày 15 tháng 1922 chỉ xét những người bị nghỉ tại tòa Tây-án hay Nam-án mà không được *hưởng án treo* thôi.

Ph. h-L.

Bầu cử tư-vấn nghị-viện

QUẢNG YÊN

Ngày chủ nhật 11 avril tại tòa sứ có bầu nghị-viện. Vụ bầu năm nay xảy làm chuyện buồn cười, sơ-sài làm chi cho tốn hao lòng người, nhỉ lược qua đây.

Dân nghị viên

1) Nguyễn-đức-Du, nguyên thương mại nghị-viện.
2) Đoàn-đức-Khâm cựu chánh-tổng.
3) Ngô-quang-Sự, cựu chánh tổng.

Thương mại nghị viên

Phạm-văn-Tôn, tức cai Năm-Sông.

Kết quả ông Ngô-quang-Sự, Phạm văn-Tôn được đủ số trúng cử.

Tin Saigon

Ngày 20 Avril 1926

Khi quan thống-đốc Cognacq xuống tàu *Paul Lecat* có quan quyền thống-đốc Le Fol cùng các đại-biểu Pháp-Nam về tiễn công sự, về các cuộc ông thương Tây ngoài.

Quan Le Fol nhận chức ngày hôm thứ hai.

* * *

Việc Mlle. Nguyễn an-Ninh, và Lâm-hiệp-Châu bị can về sự phiến loạn, đang lẽ tòa án trung-trị xử sáng hôm nay, nhưng lại hoãn đến ngày thứ năm.

* * *

Một đội chiến thuyền Hoa-kỳ, có sáu chiếc tàu ngư-phóng-ngư-lôi, tới Saigon chiều hôm nay.

(Indopacifique)

VIỆC HANOI

Thời-tiết:
7 giờ 25 độ
15 giờ 27 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ		12 $ 40
nhì,	—	9 80
ba,	—	8 25
Thóc hạng nhất,	—	6 30
Bắp ngô	—	4 30

Giá bạc. — Kể từ ngày 21 Avril 1926 [illegible]

Thị giá quốc trái.
Ngày 20 Avril 1926

3 %.	hoàn lại	82 $ 00
3 ½ %.	hoàn dần	87 $ 15
4 %.	vĩnh viễn 1917	45 $ 10
4 %.	» 1918	44 $ 15
5 %.	» 1920	64 $ 60
5 %.	hoàn dần 1920	75 $ 00
4 %.	1925	93 $ 50
3 %.	vĩnh viễn	46 $ 50
5 %.	1915-1916	56 $ 45

Quan Toàn-quyền đi kinh-lược. — Quan Toàn quyền Varenne cùng với quan Thống sứ Robin sáng hôm nay đã bắt đầu đi kinh-lược mấy tỉnh là Bắc-giang, Lạng-sơn, Cao-bằng, Bắc-kạn và Thái-nguyên. Các ngài định đến ngày 24 này thì về Hà-nội.

Đến sau hàng thì nghỉ dịch để đường bộ vào Saigon và có dừng lại mấy tỉnh đang đặt đường sắt ở phía Nam: Trung-kỳ rồi ngài qua Nha-trang vào Saigon.

Hội-đồng thành-phố. — Hội đồng thành-phố thường tháng sau thì họp, nhưng chưa định hẳn vào ngày nào. Trong các vấn-đề bàn tại kỳ họp thì có việc dự định mở công thái 1.200.000 đồng cho thành-phố là việc quan-trọng hơn cả.

Hội Nhân-quyền Nam-kỳ đối với quan Toàn quyền. — Quan Toàn-quyền vừa tiếp được của ban hội Nhân-quyền Nam kỳ một bức điện tín nói rằng trong kỳ họp đại hội đồng mới rồi, hội Nhân-quyền đã tỏ lòng tin trung với nghị và mộ-độ tín cậy nghĩ sẽ theo đuổi cái chính sách của ngài là chính sách cộng hòa và Pháp-Việt đề huề ở bên Đông-dương này.

Trường nguyện cai-tri. — M. Girau quan cai-trị hạng nhất, ngụ ở công-sứ Nam-định về Pháp nghỉ mới sang năm bổ đi Trung-kỳ sung chức công-sứ Darlac thay quan cai trị hạng nhì Sabatier về nghỉ.

Trường Thể-dục. — Ngày chủ nhật 18 Avril vừa rồi, hồi mười giờ sáng, quan Toàn-quyền đã đến thăm trường Thể-dục ở gần hàng Gà. Quan chánh văn-phòng phủ Toàn-quyền và quan đại-úy Schérer cùng đi với ngài. Quan Đốc-lý Hanoi, M. Cousin thay

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cúc BS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

mất quan nguyên-soái Andlauer, MM. Didorot và Civadier giáo-sư, quan Tổng-đốc Lê-trung-Ngọc. MM. Ng.-văn-Vinh, Lê văn-Phúc, Bố Thận, các thân-hào thành-phố và các hội-viên trong Thể-dục đều đến nghênh tiếp quan Toàn-quyền.

Học-trò hôm ấy ước có 400 cậu, không kể các hội-viên đến tập võ và đánh quần.

Khi quan Toàn quyền đến thì có ông Nguyễn-Lễ, ông Nguyễn-qui-Toàn và hội-đồng quản-trị đón và mời vào phòng giấy, để ngài ký tên làm kỷ-niệm cho nhà trường. Đoạn rồi, ông Nguyễn-Lễ thay mặt các hội-viên trường Thể dục cám ơn quan Toàn-quyền đã họ-cố đến trường Thể-dục trình bày cái mục-đích chính đáng và sự ích lợi cần-thiết của nhà trường.

Quan Toàn-quyền ứng khẩu đáp lại một bài rất dài, và một cách rất ân-cần. Đại-khái ngài nói rằng : « Lấy con mắt nhà mỹ-thuật mà trông người Annam thì thấy có vẻ thanh-tao lắm. Giống người Annam là một giống nhỏ nhắn, mà dẻo dai để phòng mỗi ngày thêm yếu đuối.

Người nhà-quê làm lụng ở ngoài đồng hoặc gánh gồng trên đường cái, thì còn khỏe mạnh đôi chút, là vì cái nghề mình nó bắt phải thế thôi. Còn những người ở các nơi đô-hội, và nhất là học-trò, nếu các ông không tìm phương bổ-cứu, thì tất mỗi ngày sẽ gầy mòn thêm. Người nhà quê khi cày ruộng, tát nước thì có khi cũng dùng điện để cơ-khí làm, còn thì thường ta thấy ở ngoài đường những người quần áo lụng-thụng, tay vác dù, mắt đeo kính rợp, hình như họ sợ mặt trời. Hình như thế mới có vẻ văn-nhân !

Ở bên Âu-Mỹ đâu đâu người ta cũng lập ra nhiều trường Thể dục để cho thì-giờ rèn tập gân cốt. Thế mà đến đây tôi cũng được thấy cái cảnh-tượng lạ mắt xem ra cái việc của ông theo đuổi đã hầu tới mục-đích rồi đấy. Các ông nên vì-dỏ và cho cái tinh-trong xứ Bắc-kỳ, đâu nơi cái gương cần cáo ông. Được thấy cái quang-cảnh như ngày hôm nay, tôi lấy làm rất vui lòng và làm nguyện cho các ông.

Năm xưng 2 năm, rồi ra có ngày sẽ thì hành được, nhưng ngày lấy các học-sinh có thể phải đi lính trong ít lâu. Muốn không mất thì giờ thì họ phải tập ở trường Thể-dục, hoặc ở các trường nhà-nước để lấy một cái văn-bằng thể-thao.

Vậy thì vấn-đề thao-luyện quan-trọng lắm, và các ông có thể làm rằng tôi sẽ hết lòng bảo trợ trường Thể-dục và gắp dân bản-xứ mà tôi là một người bạn chí-thân... »

Sau quan Toàn-quyền đạo xem học trò tập võ, chạy, nhảy, kéo dây, đánh quần, đánh quyền vân vân. Ông Nguyễn-Lễ có giới-thiệu cùng ngài, nhiều cậu học-sinh mới 11 tuổi mà thân-thể đã cường-tráng vận-động, đẹp để lắm thường. Ngài và các quan tây ngài thấy cái kết quả tốt-tươi như vậy, thì ai nấy cũng tấm-tắc ngợi-khen.

Đến mười một giờ quan Toàn-quyền mới trở ra về và ngài lấy làm hằng lòng lắm.

N. lai cảo

Quan Toàn quyền chưa đi Nam-kỳ. — Trước quan Toàn-quyền định đến ngày 25 Avril sẽ đi Nam-kỳ, nhưng nay ngài lại định hoãn đến ngày 30 Avril.

Hội Tri trí đối với quan Toàn-quyền. — Nhân dịp lễ kỷ-niệm năm thứ 34 của hội, ngày thứ bảy 24 avril này, hồi 18 giờ, hội Tri trí sẽ đặng ăn-tiệp quan Toàn-quyền tại nhà hội quán, phố hàng-Quạt.

Thi bằng Sơ-học Pháp-Việt. — Những người tình-nguyện ứng thi bằng Sơ-học Pháp-Việt (certificat d'études primaires franco-indigène) khóa ngày 7 juin 1926 thì *trước ngày 10 mai 1926* phải gửi đơn làm bằng giấy tin-chỉ 12 xu đến nhà Học-chính Bắc-kỳ (Direction de l'Enseignement au Tonkin) và phải định theo các giấy sau này :

1° Giấy khai-sinh ;

2° Một bản sao bằng Sơ-học yếu-lược số tiền quan Đại-lý nhận-thực hay là một tờ giấy của ông đốc trường mình nhận-thực rằng ngày 13 septembre 1924 mình đã là học-trò lớp trung đẳng (cours moyen) hay là lớp cao đẳng (cours supérieur) rồi.

Các thí-sinh phải viết theo mình một cái thể các-nước đến ảnh mới chụp và đề ngày sinh tháng đẻ của mình cùng là tên cha mẹ và chỗ ký của mình có quan cai trị nhận thực. Phải dán một cái *timbre* một phần lên đơn một phần lên tờ đ.

Những người nào thì đỗ bằng Sơ-học Pháp-Việt thì *trước ngày 5 juillet 1926* phải gửi đến nhà Học-chính Bắc-kỳ một cái ảnh để dán vào văn-bằng của mình.

Cái ảnh ấy bề cao phải 4 *centimètres* bề ngang 3 *centimètres*, mặt sau cái ảnh phải viết bằng bút chì như sau này :

1° Tên và họ ;

2° Chỗ sinh và ngày sinh ;

3° Tên tại hội đồng nào ;

4° Cái số của mình ở trong sổ tên cái thí-sinh.

Các học trò trường công hay trường tư thì phải do ông đốc trường mình đề đơn cho. Nếu đỗ thì cái ảnh của mình cũng phải do ông đốc trường mình gửi đến nhà Học-chính.

Còn học trò không học ở trường nào thì có thể gửi thẳng đến nhà trường tỉnh-lỵ mình gửi cho cũng được.

Một câu chuyện đơn vị việc bảo-tồn đại biểu tương-mại Hà-thành. — Mấy hôm nọ, tôi đến dân rằng tôi có bỏ về lần thứ hai về cuộc bảo tồn đại-biểu thương-mại, trong câu ông đốc-lý, có hai ông hết mình đồng-tâm đứng cùng phiếu với nhau, không biết vì lẽ gì, lại đem nhau ra vườn hoa Paul Bert tại tại nhau lên khóc. Không biết câu chuyện ấy có thực hay không, nhưng có một điều thực là dù việc lý có ra sao nữa, thì là chuyện của hai ông nào, thức k ông phải là ông Bùi-huy Tín đứng chung phiếu với ông Hoàng quang-Trình, mà được thắng về tháng cử mới rồi.

Muốn bán lại một cái ô-tô kiểu Dodge, 24 mã-lực, 4-5 chỗ ngồi, máy khỏe, chạy rất tốt, giá 800$ Hỏi tại xưởng AVIAT.

5638.

Tòa Thượng-thẩm. — *Tư tiếp giám đánh người* — Việc tự tiếp giám đánh người đã đăng số báo trước hôm nay, nay xin đăng rõ ràng lại như sau này :

Nguyễn Năng-quốc-Kiêm là phó tổng và Nguyễn-quốc-Bản là lý-trưởng đều ở làng Cổ-Tổn (trước gọi là Cổ-Bồ) tổng Hai-bồi, huyện Đông-Anh, tỉnh Phúc-yên, vì thấy một người làng tên là Nguyễn-danh-Y có bắt đi mất một cái sách nhà nó không được, đem làng ra giữa. Một hôm về tháng 6 năm ấy muốn gửi tù ra cho nhà-nước, có giấy xin trong làng có bao nhiêu người can ăn phải bắt ra canh gác ở điếm cả, mới thông đồng với nhau tự tiện bắt người ấy ra điếm sai tuần đánh tấy nọm có chứng và trói chân lại. Vợ con người ấy thấy thế ra lời thì bọn ấy lại đánh bị thương và trói giam cả. Đến khi người ấy được tha, làm đơn kiện thì bọn ấy khai là người ấy trước có can ăn phải bọc theo lệnh quan hầu ra điếm canh thì không chịu trách-nhiệm có bắt gì đấy. Nhưng tới người ấy xin hay không can ăn bao giờ, nên tòa Sơ-thẩm tỉnh Phúc-yên phạt Nguyễn-quốc-Kiêm và Nguyễn-đoãn-Vượng là tuần-giám mỗi tên 6 tháng tù và bắt phải bồi cho bên nguyên đơn 3 đồng và tha cho phó-tổng và lý-trưởng. Bên nguyên đơn chống án và quan Công-sứ cũng chống án. Tòa Thượng-thẩm hôm xử lại thì tha cho 11 tuần đánh và phạt phó-tổng 3 tháng tù không được án treo và lý-trưởng 5 tháng tù đã treo và bắt phải liên đới với nhau bồi 40 đồng cho bên nguyên đơn.

Xe lửa chạy đêm. — Kể từ ngày 7 Mai 19..6 trở đi, đường xe lửa Vân-nam lại có chuyến xe chạy đêm, cứ ngày thứ sáu thì ở Hanoi chạy đi Laokay và ngày thứ hai thì ở Laokay chạy xuống Hanoi.

Tòa đã xử-trị — Tòa án tại-chức đã họp từ tòa Thượng-thẩm sáng hôm nay hồi 8 giờ đọ quan chánh-án Priou chủ tọa.

ĐẢM CƯỚI NÊN ĐI Ô TÔ

Xưởng Aviat — Hanoi

Không kể tiền xăng, và tiền dầu hay 0 p. 20 một kilomètre, mà 200 km đi thường thì 0 p. 18 một cây.

NOUVEAUX PRIX DE LOCATION DES VENTILATEURS

à dater du 1er Avril 1926

Modèles : Tropicale, Nancy, Thomson fixe Eolo & Euro . . . . . 1$ 25 *par mois*

Modèle : Thomson articulé . . . . . 2.00 »

Modèle : Pampero, Borea, Boreale & Noto. . . . . . 2.75 »

Modèle : Oceana. . . . . . 4.75 »

Modèle : Nordico. . . . . . 4.00 »

HIỆU BÁO-CHẾ :

CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

Có bán đủ cả các thứ thuốc

NÊN MỞ QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở ĐÂY

8002

Cuộc số số Tombola của hội chợ « Kermesse ». — Cuộc số số Tombola buổi chợ phiên hôm 18 avril vừa rồi, đến số được trúng giải như sau này :

2307	5105	4318	5895	2441
8288	6970	9270	9353	3670
3741	9255	9677	1462	5138
2543	178	1037	9916	8883
7766	3456	7472	8324	5988
9858	5310	6968	4552	5796
8521	9136	6750	2154	3592
5785	4556	1177	8733	9178
120	3951	2653	4352	2543
8561	822	8738	8312	1016
2711	4684	1405	9719	8438
1887	480	6677	9563	7427
9851	4079	1790.		

Số vé bán cả thảy là 10.000 cái và số lộ được là 636 lộ, nhưng muốn cho việc mở số thì hội đồng định chỉ rất có 63 số thôi ; mỗi số lấy được 10 số ăn theo, nghĩa là mỗi lộ 1.000 số thì 10 số 100 trở lên được ăn theo vào số trúng. Thì dụ số đầu rất ra là 11 số 126 thì bao nhiêu những số 126, 1126, 2126, 3126 4126 vân vân cho đến 9126 đều được trúng 10. Loại thì dụ số rất là 7354 thì phàm những số 8354, 9354, 354, 1354, 2354 vân vân, cho đến số 7354 đều được trúng một lộ. Các lộ đều đánh số 1 đến 636 theo như số đăng ở dưới kia rồi các theo số thứ tự trong đương của số rất với số vé bán đã nói trên mà tìm ăn số trúng giải. Như số 9270 là số thứ năm rất ra được, thì trong lộ 71, số 270 ở trong tập bạnin ấy trong lộ 72 và những số 1270, 2270, 3270 vân vân trúng lộ 73 74, 75 v. v.

Các lộ trúng số bắt đầu phát hoàn tự ngày hôm nay 21 avril 1926. Ai có số trúng có lại phòng Kiểm-sát hội chợ (1 nước nhà Bưu-tổng-viện) mà hỏi, buổi sáng từ 8 đến 11 giờ và buổi chiều từ 3 đến 6 giờ, trừ ngày chủ nhật không kể.

N i : Bonnet de bain ; 2 à 32 : bouteille de Champagne Vve cliquot ; 33 et 34 : Farine lacté ; 35 à 40 bouteille Champagne ; 41 à 46 : Bouteille Sauterne ; 47 à 52 : bouteille Saint Emilion ; 53 à 78 : Livres divers ; 76 à 92 : paquets de 4 brochures ; 93 : Vision d'Afrique ; 94 à 99 : 2 volumes de brochures ; 100 : Vision d'Afrique ; 101 à 107 : boites farine lactée ; 108 à 125 : paquets de livres ; 126 et 127 : bouteille de quinquina ; 128 : Coussin voiture d'enfant ; 129 : combinaison d'enfant ; 130 : dessus de berceau soie jaune ; 131 sac à main broderie ; 132 : petit lit poupée ; 133 à 159 : volumes livres divers ; 160 : commode pour enfants ; 161 et 162 : une broderie ; 163 : abat jour ; 164 : brise bise ; 165 : rideaux lit ; 166 : une stetuette biscuit ; 167 et 168 : enfants ; 169 : un panneau peint ; 180 et 181 : tableau brodé ; 182 : pelote épingle ; 183 : manteau d'enfant ; 184 : sac à main ; 185 : 2 dessous de plateau brodés blanc ; 186 : 3 dessous de plateau brodés rouge ; 187 : robe d'enfant de laine ; 188 ; musette bleu ; 189 : dessous de plateau ; 190 : sac à main en soie ; 191 : tetières fauteuil ; 192 : 1 abat jour ; 193 : dessous plateau ; 194 : couple plume bonnet d'enfant ; 195 : coussin bordé rouge ; 196 : un coussin ; 197 ; un tapis ; 198 à 201 : un panier ; 202 à 204 : un abat jour ; 205 : plateau laqué ; 206 : plateau bois ; 207 : plateau laqué ; 208 : plaque nacré ; 209 : plateau laqué ; 210 : plateau incrusté ; 211 : plateau laqué ; 212 : plateau incrusté ; 213 : plateau bois ; 214 : plateau laqué ; 216 à 217 : une paire serviette éponge ; 218 à 220 : 2 paires serviette éponge ; 220 à 221 : un cuisseur ; 232 : table toilette enfant ; 233 et 234 : statuette biscuit ; 235 : 4 éventails ; 236 et 237 : un vase porcelaine ; 238 : un vase « Muller » ; 239 : cache pot en porcelaine ; 240 : vase terre décoré ; 241 : Vase porcelaine chinois ; 243 : un lion en terre ; 243 et 244 : potiche ; 245 : lot 9 assiettes Thanh-hoa ; 246 : magasin appareil-photographique ; 247 : vase bleu porcelaine chinois ; 248 : crachoir ; 249 : vase chinois ; 250 à 252 : une paire vases bleu ; 253 : un vase peint les cygnes ; 254 : un vase terre cuite ; 255 et 256 : un vase chinois ; 257 : une paire vases terre cuite ; 258 : vase en porcelaine ; 259 : un « Gallé » ; 260 : plateau « Gallé » ; 261 : un paire de vases ; 262 : vase bleu avec métal ; 263 : encrier en terre ; 264 : statuette terre cuite ; 265 : potiche terre cuite ; 266 : un perroquet en marbre ; 267 : statuette terre cuite ; 268 et 269 : un cerceau ; 270 : une paire de sandales ; 271 à 273 : une paire de savatte ; 274 : une paire souliers de daim ; 275 : une paire souliers verni ; 276 et 277 : un loto : Voilure « Le Musée chez soi » ; 272 : images « Epinal » ; 280 : un loto ; 281 et 282 : images d'Epinal ; 283 ; pelote épingles ; 284 : paire de guêtres ; 285 : une maison de campagne ; 286 : un buffet enfant ; 287 : chat tigre naturalisé avec cage ; 288 à 290 : une paire de vases en bois ; 291 : vase en porcelaine ; 292 ; statuette en bronze ; 293 : plumier ; 294 à 297 : boudha en bronze ; 298 : statuette en bronze ; 299 : réveil horloge ; 300 et 301 : chapeau enfant annamite ; 302 : deux cadres ; 303 : deux vases bois peints ; 304 : une Sainte Image ; 305 : un bois gravé ; 306 : paire de broderies annamites ; 307 : paire de vases en terre ; 308 : paire de vases cuivre ; 309 : paire de vases laqués ; 310 : paire vases bronze ; 311 et 312 : boite de thé japonais ; 313 : 2 tableaux ; 314 : bronze enfant à la chaise ; 315 : gargouilette verte ; 316 : paire de vases : 317 à 319 : dessous de verre brodés ; 320 : vase porcelaine ; 321 à 319 : écran en marbre ; 322 ; paire de vases cuivre ; 323 : cache pot ; 324 ; paire de vases metal argenté ; 325 : boite laqué ; 326 : paire électrique dragon ; 327 : chevaux brule baguette ; 328 ; pot Thanh-hoa ; 329 : un vase ; 330 à 333 : poupée mannequin ; 334 : poupée bécassine ; 335 ; un chapeau Djibouti blanc ; 336 : un chapeau Djibouti rose ; 337 ; armoire en bois blanc ; 338 ; une glace ; 339 à 341 : un cassolin brodé ; 342: cousin peint ; 343 : cousin ; 344 ; échappe ; 345 : lot dessus plateau ; 346 à 353 : boite à tabliers ; 354 ; lampe avec abat jour ; 356 : peau chat tigre ; 357 ; poupée marquise ; 358 : poupée marquise ; 359 : cousin ; 360 : cousin peint : 361 complet pour petit enfant ; 362 ; un sac ; 363 et 364 ; tablier d'enfant ; 365 : panneau peint ; 366 : abat jour Gui-pure ; 67 : panneau peint ; 368 : écharpe ; 369 : petite poupée trang phục ; 370 : vase peint ; 371 : un cassolin ; 372 : poupée Josephine ; 373 : vase peint ; 374 : flamme éventail ; 375 : vase peint art ebiste ; 376 : à 377 glace avec cadre ; 378 : poupée négresse ; 379 : tablier travailleuse ; 380 et 381 : tablier d'enfant ; 382 : abat jour ; 383 : panier avec 4 pelotes ; 384 : boite à beauté ; 385 : boite à poudre de riz ; 386 : pochette avec 3 flacons ; 387 : deux colis en bronze ; 388 ; boite garnie ; 389 : bonnet garni ; 390 et 391 : un plateau ; 392 : un album ; 393 : plateau sculpté ; 394 : 2 petits plateaux ; 395 : tablier d'enfant ; 396 : un album ; 397 : 3 porte serviettes ; 398 : un sac canard ; 399 à 416 ; album photographies ; 417 à 419 : un tableau ; 420 : boite mercerie complète ; 421 : théière ; 422 : gargouiette ; 423 : théière ; 424 : boite à poudre de riz ; 425 : vase ; 426 : petite marmite porcelaine ; 427 : tasse à riz ; 428 et 429 : pipe à eau ; 430 à 432 : boite poudre de riz ; 433 à 441 : un tableau cadre ; 442 et 443 : poupée marquise ; 444 : chapeau ; 445 : coussin ; 446 : paquet argenterie ; 447 : chapeau peint ; 448 : broderie ; 449 à 461 : cousin ornementé ; 462 à 464 : gravure en cadre ; 465 : jeux divers ; 466 à 468 : boite poudre de riz ; 469 : boite savon ; 470 : flacon lotion ; 471 et 472 : étui à cigarette ; 473 : 3 poignées de canne ; 474 : service de fumeur ; 475 : 2 bracelets argent ; 476 et 477 : tasse et soucoupe argentées ; 478 : eau dentifrice ; 479 et 480 : lotion japonaise ; 481 : cadre levier ; 482 : paire de vases ; 483 : 5 flacons parfumerie ; 484 : eau de cologne ; 485 : eau de lavande ; 486 : flacon lotion ; 487 : lavande ; 488 : huile antique ; 489 : huile antique ; 490 : flacon lotion ; 491 : parfumerie ; 492 à 494 : pot confiture ; 495 : sac avec fermoire ivoire ; 496 : bracelets enfants ; 497 : lot 24 bijoux ; 498 et 499 : bouteille de kola ; 500 : corne d'abondance ; 501 : savon oiseau ; 502 : savon poisson ; 503 : jeu de quinconce ; 4 à 5 ; 506 : parure de dame ; 5 9 à 512 : paquet de savon ; 513 : plume et gomme ; 514 et 515 : plumes Sergent major ; 516 : ongler ; 517 et 518 : plumes et gommes ; 519 et 520 : savon oiseau ; 521 : frises ; 522 : domino ; 523 : jeu de loto ; 524 à 526 : 5 paquets cigarettes ; 527 : Jeu Tarot ; 528 à 529 : bouteille Gin ; 530 : Vin Tonique ; 530 : vase obus ; 531 : 5 paquets cigarettes ; 532 ; garniture écolier ; 533 : épuisette ; 534 : frise ; 535 : piquage Paille ; 536 : alphabet ; 537 : 5 paquets farine ; 538 : jeu de patience ; 539 : fourniture écoliers ; 540 : 2 rondes ; 541 et 542 : paquet farine ; 543 à 545 ; piquage ; 546 : alphabet Bob Lil ; 547 et 548 : jeu Mosaique ; 549 à 601 : loto ; 602 : 5 paquets farine ; 603 : jeu Mosaique ; 604 : loto ; 605 : loto de cahiers ; 606 : 2 livres ; 607 : 2 livres ; 608 : lot décal comanies ; 609 : livres ; 610 : loto ; 611 : boite peinture ; 612 à 666 ; loto ; 667 à 669 ; jeu Mosaique ; 670 à 672 : peinture ; 673 et 674 ; loto ; 675 à 678 ; alphabet bob lily ; 679 à 681 : vase obus ; 682 à 685 : jeu Dominos ; 686 : livre d'adaption décoration ; 687 à 688 : loto ; 690 et 691 : 2 soucoupes ; 692 : lance-flamme acétylène bicyclette ; 693 : paquet farine ; 694 : coquillage ; 695 : paquet farine ; 696 et 697 : 3 savons ; 698 : fourniture écolier ; 699 : 2 livres ; 600 : tableau encadré ; 601 : loto ; parfumerie ; 602 : tableau ; 603 605 ; Prise : 606 : tableau encadré ; 607 : petit tableau ; 608 : tableau ; 609 : peinture en relief ; 610 à 626 : petit tableau encadré ; 627 : coquillage ; 628 : lot divers ; 630 : savons ; 630 : boite laquée ; 631 : pistolet de combat ; 632 : lot de cravattes ; 633 à 636 : panier de thé.

Le Président du Comité :
RENY

Trung-Bắc Học Hiệu. — « Trung Bắc Học Hiệu » có lời bổ báo rằng trường học hiệu này mới mở có một nhà là ở phố nhà thờ (rue Lamblot) số 20 trước đền Phù-long, sau lại ông mở trường ở nhà nào khác hay là phố nào khác sẽ. Và nhân tiện xin bổ báo để các ông bà có con cần cho học biết rằng ông xin học phải đinh một tờ giấy khai sinh và về ở nhận tại phòng giấy học-hiệu hoặc sáng từ 7 giờ 30 đến 8 giờ 30 và cuộc từ 2 giờ đến 3 giờ thôi. Các trẻ con đến mới mà không có người nhà hoặc không có giấy xin thì nhà trường không nhận.

Tại phá Thống sứ. — M. Reynaud, chủ sự văn phòng hạng nhất, tại tòa án phá Thống sứ nay cử làm chánh hội đồng kỳ lục (Conseil de discipline) thay M. Lanchier bận việc.

Ngạch thông-ngôn. — Lê số của đạo thứ-y thứ 12 ở đền ở Ninh-bình, thì nay đổi về Nam-định.

TẠI RẠP CINÉMA PALACE HANOI

Từ Thứ Tư 21 đến Thứ Ba 27 Avril 1926

Chiếu một tích chuyện rất hay, gồm tất luân-lý giáo dục, các tư cách có ích được cho mọi người.

LA CLÉ DE VOUTE

CỬA VÒ VÒ LÀM CHỐT

Cửa vò vò làm chốt theo về cách làm nhà là một cái chốt chắc chắn để cho nhà nó đứng vững. Theo về cảnh gia đình của nhân loại thì sự làm chốt là *con cái* người ta ở đời, có con thì là một cái chốt vững chãi làm cho cảnh gia đình vui thú, vợ chồng bớ buộc một cách êm đềm.

2.008

Nhà chớp-ảnh hàng Quạt Hanoi

CHƯƠNG-TRÌNH

Từ thứ bảy 10 Avril đến thứ sáu 17 Avril 1926

Hiệu LAURÉA FILMS diễn tích

TRẺ CỦA TÔI

hay là

Đường sầm hối của người mù rồi

Cảnh con hai giọng rất não-nuột

Tuồng hay ấn nết tiếng

VAI TRÒ

Antonia	Đông vai	Người mù rồi
Gina Kelly	—	Paulette Moss
Ed. Mathé	—	Fréderich
Je-Rouillette	—	Wande, Nữ ky-mỉ
Ba-Symont	—	La Puie
Riri-Portel	—	Le Puit

Chiều nào cũng bán vé từ ba giờ đến năm rưỡi ở nhà chớp-bóng

Ô AN-THỌ-ĐƯỜNG CINÉMA ONKINOIS SỐ 546

3.009

PHÒNG - THĂM - BỆNH

của QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thọ độ nghề đăng Bắc-đều bịt-tinh. Người chuyên về người-khoa nội bệnh-như Tràm, Ho, Rubbi, Stabilisan Port-Salut (để-ép) Rnf.

Người khoa, bệnh-sinh, chữa một số các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Giờ thăm bệnh : Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ
Buổi chiều 4 giờ đến 6 giờ

KHÁM BỆNH : Giá 2 đồng một lần
KHÔNG KHÁM LẤY THUỐC : Giá 1 $ 00
Thuốc khám bệnh rồi bán riêng giá rẻ

Cửa nhà số 2115

6814

Số 83

Nam-Tống Phi-Long

TRUYỆN BỔ-SỬC BẰNG CHỮ

... Tướng Khiết-đan là Thuật-luật đại ca và Dương-cô tự Hán-châu chạy về nước Hà-đông, Lưu-sùng sai Vương đắc-trung bộ-tổng hai người về nước Đại liêu và tâu với vua Khiết-đan để lại xin thêm quân cứu viện.

Vương đắc-trung được lệnh, đem bọn Thuật-luật đại ca và Dương-cô tự Hà-đông về nước Đại-liêu. Vương-đắc-trung vào yết-kiến vua Khiết-đan, thì việc thua trận ở Cao-bình là nói :

— Hiện nay Hán-chúa (tức là Lưu-sùng) tình-thế rất nguy-cấp, vậy muốn xin thêm quân cứu-viện, để mong bảo lại tính mệnh.

Vua Khiết-đan nghe lời tâu, thở dài mà than rằng :

— Giá-sử Trịnh diên-thọ lấy còn thì khi nào lại đến nỗi xảy trận thua to như thế.

Vua Khiết-đan gọi Dương-cô vào mà than thân rằng :

— Nhà-ngươi lánh ẩn tiên-phương, mà ức động quân ngũ xem thế giặc, đã đến nỗi bị thua liện là có làm sao ?

Dương-cô nín lặng, không còn biết nói thế nào. Vua Khiết-đan truyền đem gấm vào trong ngục, rồi sai Vương đắc-trung và bảo trước cho Hán-chúa biết rằng :

— Quân cứu-viện đang sắp sửa đến sau.

Vương đắc-trung cho tin ra về. Lại nói chuyện đại-binh của Chu-chúa đi đến Hà-đông, hạ trại ở phía tây-bắc-nam, rồi truyền lệnh cho các tướng dựng cờ nổi trống, thúc quân đánh thành. Quân Chu đông đảo liền nhau hơn bốn mươi dặm, tiếng quân reo vang động trong ngoài.

Lưu sùng (tức là Hán chúa) nghe báo quân Chu đánh thành, sống thác quản ra thường ở cùng mình, đang có cớ thì, đã đợi quân cứu-viện của Khiết-đan đến.

Vương đắc trung từ nước Đại-liêu về, đi đến nửa đường, bị toán phục-binh của Chu chúa bắt được, giải vào nộp Chu chúa.

Chu chúa truyền cởi trói, đọn rượu khoản đãi, rồi bảo Vương-đắc-trung rằng :

— Quân cứu viện của Khiết-đan, đã bao giờ tới thì nói.

Vương-đắc-trung nói :

— Kể hạ-thần vâng lệnh Hán-chúa, đem quân đi đến đánh quân Khiết-đan hay không ?

Nói chưa dứt lời thì Sẻ ngạn-siêu liền rằng :

— Tiền-tướng này xin đi.

Chu chúa khen ngợi, rồi sai Sẻ-ngạn siêu đem quân bản-bộ cùng đi với tướng tiên phong là Bộ-ngạn-khanh. Hai người vâng lệnh, đem quân đi đến đường tiểu sang Hán-châu để đón đánh Khiết đan.

Trong khi hai bên giáp trận, Bộ-ngạn khanh lên tiếng mắng rằng :

— Trận đánh ở Cao bình khi trước, Lưu-sùng phải ôm đầu chạy trốn, quân Khiết-đan sang ào không đi ra cứu, nay thấy binh tôi đây, người còn muốn chống cự tự cầu lấy cái chết hay sao.

Tướng Khiết-đan là Dã liêu nổi giận mà rằng :

— Thằng giặc không biết liệu thường liền thoát kia, ngày nay mày đừng có bỏ chạy thôi !

Nói xong, liền thúc ngựa múa đao xông vào đánh Bộ ngạn khanh. Bộ-ngạn khanh vừa toan giơ ngọn giáo lên để đối địch lại thì bỗng thấy một tướng ở phía sau lưng chạy ra mà quát to lên rằng :

— Đã tôi xin bắt sống loài phiên-cẩu kia !

Người ấy là ai ? Tức là Sẻ ngạn-siêu. Sẻ-ngạn-siêu múa đao thúc ngựa, xông vào đánh Dã-liêu. Hai bên giao chiến được hơn năm mươi hợp thì tướng Khiết đan là Dã-liêu giả cách thua, chạy về bản-trận. Sẻ-ngạn-siêu thấy ngựa chạy đuổi theo. Bộ-ngạn khanh cũng vội-vàng vậy quân tiếp đánh.

Khi Sẻ ngạn-siêu chạy qua vào trong trận địa, vua Khiết đan giương cung mắt tên, bắn cho một phát, nhưng trúng vào giữa mặt Sẻ-ngạn-siêu. Sẻ-ngạn-siêu ngã lăn xuống dưới chân ngựa. Dã liêu quay lại, lại chém luôn cho một chát đao chết ngay.

Dã liêu đã chém được Sẻ ngạn-siêu rồi, lại trở mũi ngựa xông vào đuổi đánh quân Chu. Sẻ ngạn-khanh giả yếu xung-đột, một mình cố đánh hàng bơn trăm hợp, mà đến trời tối, mới chịu rút quân về trại.

Ngày hôm sau, Chu-chúa nghe tin Sẻ ngạn-siêu bị tử trận, thở dài mà than rằng :

— Dã thua một trận, nặng thắng bù nhì, chỉ đáng tiếc thiệt mất một viên đương-tướng mà thôi.

Nói xong, liền thì truyền lệnh cho các tướng đem quân đi đánh Khiết-đan, Triệu-khuông-dận lãnh việc Chu-chúa rằng :

— Hà-đông thật là một toán giặc cực chẳng, quân Khiết-đan đến mạnh, nhưng bao giờ cũng dùng cách quanh-vọng, quyết không chịu tiến nào. Nếu ta phá vỡ Hà đông thì quân Khiết-đan những đợi phải đánh mà trở khốn bỏ chạy, hà tất phải nguy gia thân-chinh ra !

Chu chúa khen phải, truyền cho các tướng gia sức đánh thành. Lưu-sùng thấy quân cứu-viện của Khiết-đan kéo đến, mà quân Chu đánh thành lại mỗi ngày một gấp, trong lòng rất lấy làm lo sợ.

Giữa thân quân sĩ là Đinh quí nói với Lưu sùng rằng :

— Xin chúa công chớ ngại, kẻ hạ-thần xin đem quân bản bộ ra đánh cuối quân Chu.

Lưu sùng nói :

— Khi-thế quân Chu ngày nay hiện đang hăng-hái, ta nhớ nên coi thường.

Đinh-quí nói :

— Làm tướng đem quân ra đánh giặc, cốt ở đừng lo, như không rõ ở khi-thế, nếu kẻ hạ-thần không đánh được quân Chu thì hãy giờ cứ lại xin thường ngài.

(Còn nữa).

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ . Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

PAR VICTOR HUGO

(Suite)

Le père Madeleine employait tout le monde. Il n'exigeait qu'une chose : soyez honnête homme ! soyez honnête fille !

Comme nous l'avons dit, au milieu de cette activité dont il était la cause et le pivot, le père Madeleine faisait sa fortune, mais chose assez singulière dans un simple homme de commerce, il ne paraissait point que ce fût là son principal souci. Il semblait qu'il songeât beaucoup aux autres et peu à lui. En 1820, on lui connaissait une somme de six cent trente mille francs placée à son nom chez l'affitte ; mais avant de se réserver ces six cent trente mille francs, il avait dépensé plus d'un million pour la ville et pour les pauvres.

L'hôpital était mal doté ; il y avait fondé dix lits. Montreuil sur-mer est divisé en ville haute et ville basse. La ville basse, qu'il habitait, n'avait qu'une école, méchante masure qui tombait en ruine ; il en avait construit deux, pour les filles, l'autre pour les garçons. Il allouait de ses deniers aux deux instituteurs une indemnité double de leur maigre traitement officiel, et un jour, à quelqu'un qui s'en étonnait, il dit : « Les deux premiers fonctionnaires de l'état, c'est la nourrice et le maître d'école. » Il avait créé à ses frais une salle d'asile, chose alors presque inconnue en France, et une caisse de secours pour les ouvriers vieux et infirmes. Sa manufacture étant un centre, un nouveau quartier où il y avait bon nombre de familles indigentes avait rapidement surgi autour de lui ; il y avait établi une pharmacie gratuite.

Dans les premiers temps, quand on le vit commencer, les bonnes âmes dirent : C'est un gaillard qui veut s'enrichir. Quand on le vit enrichir le pays avant de s'enrichir lui-même, les mêmes bonnes âmes dirent : C'est un ambitieux. Cela semblait d'autant plus probable que cet homme était religieux, et même pratiquait dans une certaine mesure, chose fort bien vue à cette époque. Il allait régulièrement entendre une basse messe tous les dimanches. Le député local, qui flairait partout des concurrences, ne tarda pas à s'inquiéter de cette religion. Ce député, qui avait été membre du corps législatif de l'empire, partageait les idées religieuses d'un père de l'oratoire connu sous le nom de Fouché, duc d'Otrante, dont il avait été la créature et l'ami. A huis clos il riait de Dieu doucement. Mais quand il vit le riche manufacturier Madeleine aller à la basse messe de sept heures, il entrevit un candidat possible, et résolut de le dépasser ; il prit un confesseur jésuite et alla à la grand'messe et à vêpres. L'ambition en ce temps-là était, dans l'acception directe du mot, une course au clocher. Les pauvres profitèrent de cette terreur comme le bon Dieu, car l'honorable député fonda aussi deux lits à l'hôpital ; ce qui fit douze.

Cependant en 819 le bruit se répandit un matin dans la ville que, sur la présentation de M. le préfet, et en considération des services rendus au pays, le père Madeleine allait être nommé par le roi maire de Montreuil-sur mer. Ceux qui avaient déclaré ce nouveau-venu « un ambitieux », saisirent avec transport cette occasion que tous les hommes souhaitent de s'écrier : Là ! qu'est ce que nous avions dit ? tout Montreuil-sur-mer fut en rumeur. Le bruit était fondé. Quelques jours après, la nomination parut dans *le Moniteur*. Le lendemain, le père Madeleine refusa la croix.

Décidément cet homme était une énigme. Les bonnes âmes se tirèrent d'affaire en disant : Après tout, c'est une espèce d'aventurier.

Or, l'a vu, le pays lui devait beaucoup, les pauvres lui devaient tout ; il était si utile qu'il avait bien fallu qu'on finît par l'honorer, et il était si doux qu'il avait bien fallu qu'on finît par l'aimer ; ses ouvriers en particulier l'adoraient, et il portait cette adoration avec une sorte de gravité mélancolique. Quand il fut constaté riche, « les personnes de la société » le saluèrent, et on l'appela dans la ville monsieur Madeleine ; ses ouvriers et les enfants continuèrent de l'appeler *le père Madeleine*, et c'était la chose qui le faisait le mieux sourire. A mesure qu'il montait, les invitations pleuvaient sur lui. « La société » le réclamait. Les petits salons guindés de Montreuil-sur-mer qui, bien entendu, se fussent dans les premiers temps fermés à l'artisan, s'ouvrirent à deux battants au millionnaire. On lui fit mille avances. Il refusa.

Cette fois encore les bonnes âmes ne furent point empêchées. — C'est un homme ignorant et de basse éducation. On ne sait d'où cela sort. Il ne saurait pas se tenir dans le monde. Il n'est pas du tout prouvé qu'il sache lire.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Ai xin việc ông cũng thâu dùng. Ông chỉ dặn có một câu. Trai thì ông bảo cố nên người thật-thà ngay-thẳng, gái thì ông khuyên nên giữ nết hạnh làm đầu.

Ở trong cái quang-cảnh lao-động tấp nập đó, ông vừa là cái phát-lực-cơ, lại vừa là cái trụ bánh xe cốt tử, ông làm nên giàu có, mà lại một điều cho nhà buôn bán, dầu rằng làm giàu mà nghèo như không lấy sự làm giàu làm chủ-đích. Hình như ông nghĩ đến kẻ khác thì nhiều mà ông lo đến thân ông thì ít. Đến năm 1820 thì có người biết rằng ông đã để ra được một số tiền sáu-mươi ba vạn *francs*, kí tại ngân-hàng *Laffitte*; nhưng tính ra thì trước khi ông đem số tiền ấy đi gửi làm khoản để dành, ông đã tiêu tới ngoại triệu cho bần-phường và cho những người nghèo khó.

Nhà thương bần-xứ nguyên trước chật hẹp ít tiền, ông đã làm thêm cho mười giường nuôi bệnh. *Montreuil-sur-mer* vốn chia làm hai hộ, hộ trên hộ dưới. Hộ dưới là chỗ ông ở, nguyên trước chỉ có một nhà trường là một cái nhà nát đã sắp đổ xụp; ông xuất tiền ra dựng hai trường mới, một trường con gái, một trường con trai. Ông lại cho riêng hai thầy giáo một số phụ-cấp, gấp đôi số nguyệt-bổng. Có người ngạc-nhiên về sự ấy, ông phân-giải rằng : « Hai chức quan trọng nhứt trong quốc-gia, là người vú nuôi trẻ với thầy dạy học. » Thời ấy trong khắp nước Pháp chưa thấy mấy nơi có nhà phúc-đường, mà ông đứng lên sáng-lập một nhà phúc-đường với một số tiền phóng tức để tư-cấp cho những kẻ đi làm ăn đã già yếu hoặc tàn-tật. Nhà máy của ông thành ra một chốn đông-đúc ở trong thành-thị, một hộ mới ở trong bần-phường, tất nhiên bao nhiêu những nhà nghèo kéo nhau cả đến đó kiếm việc. Ông bèn vị những nhà nghèo đó mà đặt ra một sở phát thuốc cho những người nghèo đau-yếu mà không lấy tiền.

Lúc buổi mới, thiên-hạ thấy ông khởi hành cái phép làm ăn như vậy, thì bình-phẩm với nhau rằng: Lão này muốn làm giàu đây. Sau nghiệm ra, thấy ông lo đến việc làm giàu chung cho cả xứ, rồi mới lo làm giàu cho mình, thì miệng thế lại nói rằng : Lão này chẳng qua là mua danh. Có một lẽ nữa khiến cho người ta tin như thế là lẽ chủ-ông sùng đạo, hay đi nghe lễ, thời ấy như thế là một cách ở hiền, người ta thường phục. Thường chủ-nhật nào ông cũng vào nghe lễ-thường. Ông nghị-viên hạt sở-tại, vốn thường thấy ai cũng đã e sợ khóa sau người ta tranh mất chỗ rồi, nay thấy ông này sùng đạo thế này, thì lại càng lo lắm. Ông nghị đó, nguyên lúc còn để-triều ông đã được dự vào thiết-pháp viện, vẫn đàng tôn-giáo thì ông cùng một quan-niệm với một ông cha kia, trước cũng thuộc Tòa ngự-giảng, thường vẫn gọi là ông *Fouché*, được phong *Otrante* quận-công, vừa là quan thầy cắt nhắc cho ông lại vừa là bạn. Khi ngồi trong nhà đóng kín cửa thì ông thường vẫn nâng bổ Chúa-trời. Nhưng giờ ông thấy nhà phú-thương kia có lẽ kỳ tới nơi này người ấy ra ứng cử tranh nghị-viện của ta chăng, cho nên ông quyết chí đua với người mà mua chuộc lòng công-chúng. Ông bèn thỉnh riêng một ông cố về dòng *Jésuites* để hằng ngày rửa tội, đến chủ-nhựt ông lại đi nghe lễ trọng rồi lại còn đi lễ buổi chiều nữa. Cuộc cầu cạnh lập công-danh thời-buổi đó, thành ra một cuộc chạy thi xem ai tới gác chuông nhà thờ trước nhứt. Những kẻ nghèo nàn, cũng như là Đức Chúa trời, cũng được nhờ cái phong trào lạ ấy, bởi vì ông nghị-viên cũng đặt thêm cho nhà thương hai giường nữa, thành ra mười-hai giường tất cả.

Đến năm 1819 thì có tiếng-đồn rậy rằng Triều-đình đã chuẩn y lời tâu xin của bản-tỉnh đường-quan, và xét cai-viên có nhiều công to với địa-phương bản-hạt, rắp bổ ông *Madeleine* làm thị-trưởng đất *Montreuil-sur-mer*. Bao nhiêu những kẻ bảo ông là mưu danh, thừa ngay cơ-hội ấy mà reo ồ lên rằng: — Đã bảo có sai đâu ! Thôi thì tin đồn đi từ đầu tỉnh cho đến cuối, mà tin đích-thực. Cách một hai hôm quả thấy có tin ấn-bổ đăng trong quan-báo. Hôm sau thì ông *Madeleine* dâng sớ xin từ không nhận.

Cũng trong một năm 1819 đó, những hóa hạng mà ông *Madeleine* dùng phép mới chế tạo được ra lại được dự vào cuộc Thực-nghiệp đấu xảo. Các quan trong hội-đồng chấm thưởng lại làm sớ tâu xin đặc-cách thưởng cho ông Bắc-đẩu bội tinh. Trong tỉnh lại om-sòm dồn đại. Ai nấy kêu ; Thôi chính phải rồi, lão chỉ làm lấy mẽ-day đó ! Ngờ đâu ông *Madeleine* lại từ nốt mẽ-day đó.

Người nấy chẳng biết có chí gì đây, ai mà đoán được. Những người cần phải có dư-luận, mới nghĩ ra một câu thăm-kết mới, để cho song câu chuyện : ái chà ! đó này cũng lại đã tay-chơi đây.

Xem như đó, cả một xứ được nhờ ông ấy nhiều, các nhà nghèo thì được no ấm chút nào là nhờ ông ấy cả, ông được việc cho người trong xứ như thế, thì dầu ai muốn khinh đến đâu mà sau cũng chẳng phải hòa ra trọng; ông hiền lành như thế, thì dầu ai ghét đến đâu mà sau chẳng cũng hóa ra yêu, nhứt là bọn thợ thuyền làm với ông, thì thờ ông như là thờ bụt vậy. Ông thì giữ một cái thái-độ trang-nghiêm, lại pha chút về buồn, mà chịu cái sự thờ kính đó. Khi ai nấy đã biết ông có của rồi, thì đám đàn-các phong-lưu trong bản-thị gặp ông đâu cũng chào, gọi ông là ông *Madeleine*. Duy bọn người làm của ông và những trẻ-con thì vẫn cứ tên « cha *Madeleine* » mà gọi. Người ta gọi như thế thì ông có ý cười mãn-mà hơn. Hỏi-vặn ông càng lên thì những giấy mới giấy thỉnh ở đâu lại bay đến như bươm-bướm. Thì ra xã-hội đối ông. Những chốn *xà-long* kiều-cách ở đất *Montreuil-sur-mer*, thì giả-sử khi ông còn làm anh thợ kiết mà có đến, ai cũng chẳng tiếp nào, bây giờ bạc ông có triệu, ông đi vào nhà nào, thì thấy cửa mở toang hai cánh ra mà đón rước. Thiên-hạ vẫn ông thôi kể có nghìn cách. Ông làm thinh.

Bọn hay bình phẩm lại thêm được câu nữa :

— Thằng ngu-xuẩn, thất giáo ! Nào ai biết nó ở đâu ra. Giả-sử có vào những chốn lịch-sự cũng không biết đứng ngồi ra làm sao cả. Vị-tất đã biết chữ nào.

(Còn nữa)

Bắt-kỳ đi chơi Hòn-nẹ

Thiều-quang chim chuột, vừa hồi sáu mươi, ngày 29 tháng hai, năm Bính-dần, anh em thường tôi, với người cùng chí, mưu một cuộc thuyền thênh-thang chèo trên làn nước. Nước biếc thay ! trước có tinh thay, hình như nước hiểu cho ta phải tìm thy thú thanh-cao; nước-nghĩa thay ! giao tay rồi, rặt tay đặt, vẫn hồi tay có khác, mà nước kia vẫn khít khít không không, duy hiu hoắt sông, hết lòng sau trước, xa đi chẳng lại, chỉ khách trần ai, mặc ai giữ lòng phàm trần, riêu đạ đầu điều, nước là nơi việc trong, trong phàn hợt trắng, trong mép sắc vàng, chỉ tại làm-ô có quyền soi dọi.

Thuyền đi rạo rịch, nước vào vỗ-vỗ, con mắt thẳng nhìn, tấm lòng phẳng phất, phẳng phất trong giờ nước đồng hồ, đã đột ra hiện ngần-hiện hiện ở trên khỏi lạy, cái đất Đ.-ông-phố là nơi vẫn xuống thuyền kia, nhìn lại đã thấy lẳng xa một mạch, bấy giờ mới thỏa cảnh thiên-nhiên là nơi Hòn-nẹ.

Hòn-nẹ là cái hải-đảo, cách ngoại Trường sơn ước trong độ 40 kilomètres, ở đàn nài Trường có một cái non gọi à hòn bè, vì đứng xa mà soi, hình nó in như một con bò vậy, tục truyền Hòn-nẹ là con bò mẹ. Hòn-bè là con bò con, bè con chạy đi mà theo bò mẹ, nên quả như thế, nếu cái thuyết phong-thủy chẳng phải là hoang đường, thì đất nước ta thực là tốt đất có hiểu có nghĩa, mẹ đi đâu, con theo đi đấy, đất cũng vậy huống chi là người.

Hòn-nẹ đứng ở giữa bể, phía tây có nhiều thuyền đậu, thuyền ở Nghệ ra, thuyền ở Nam vào, khi đợi thấy triều, khi gặp con tố, đều cùng nhau lấy Hòn-nẹ là nơi ẩn bóng. Bờ kia chẳng rõ có thực là của để không ? mà người đây chỉnh thực là coi nuôi vậy, thiết tưởng con nuôi phải yêu mến mẹ nuôi, kính trọng mẹ nuôi, vâng lời của mẹ, biết ơn của mẹ, cũng tình-tiết-tế, tìm phương kiếm cách mà sửa vót xỵ nuôi trong lâu gian nan.

Vỏ phía bên Hòn-nẹ, ốc-bao ốc có những tăng đá đẹp biết chừng nào, tầng to, tầng nhỏ, hòn nọ hòn sau, hòn trước hòn sau, gọi hình như kết nghĩa cùng nhau, giang tay mà ôm, nối tốt mà yêu, vào chơi với mẹ, đến bồi thăm mẹ, hết lòng chiều phục, chẳng dám đơn sơ, nhà phong-thủy ngày xưa là ông Cao-Biền nước Tàu, tiếc chính nơi này, ở nước Nam ta, đành phải để lại năm thế-tử ở bên Hòn-nẹ, mà bây giờ hãy còn để lại một cái dấu ngỏ và mấy chân thách (Nguyên ở đó có một hòn đá, ở giữa thì tròng đi khỏi) coi như cái dấu người và đó một hòn đá của, có mấy bài lỗ, coi như mấy bước chân người, coi ra đều ở trước mà bước đi ở sau, hình dáng ra người sải ở chốt chợ vì thế tục truyền đó là cái dấu ông Cao-Biền và bước chân ông Cao-Biền vậy.)

Ở trong Hòn-nẹ có một cái hang, hang thì không sâu, nhưng có nước ngọt, nước ngọt đầy thì là cùng, mà ở ngoài bể, chung quanh là nước mặn, một mình Nẹ ta lại có nước ngọt, nghĩ cũng kỳ thay, hay là mẹ nuôi con, tất phải có sữa, cái nước ngọt ấy tức là sữa vậy. Lại một điều lạ, là chỗ có nước không đầy lắm mà cũng không rỏng lắm rỏng chừng một thước ta mà dài chừng 6, 7 thước ta, nước ở lưng lưng không đầy, đầy gần mà cũng không con hến, mãn đông như thế, mùa hè cũng vậy. từ khi khai thiên lập địa, nước đã có rồi mà bây giờ nước vẫn như thế, ai ăn không hết mà ai gánh cũng không cùng. Phàng ở đây không có nước ngọt thì bọn thuyền kia, khi đến đó thấu trong ba bốn ngày, không biết rõ sẽ trở tính làm sao, ra khỏ. Tạo hóa công chiều ta thì ta nên thế lòng ơn thánh, nhân đức, công mình cắt tạo-hóa mà ăng thương nhau, cứu nhau, mới là phải đạo.

Trong Nẹ lại có một cái hồ sâu, hồ không to mấy, đường tròn kính mỏe chừng hai thước ta mà thôi, tục gọi cái ấy là rốn-bể. Người ta nói : đã một lần, có một bà kia, lấy một quả bồng bưởi vào cái giây rất dài, bỏ quả bồng xuống, bồng đi mất mái, sau trôi ra bể, người kể chuyện nói rất quả quyết, nếu thực như thế, nghĩ cũng lạ thay, nói bể thông nhau đó là một điều bí mật; kinh Dịch có chữ « Thiên-sinh địa-thành » hay là hàm nghĩa ở đó.

Ở trong núi, hàng Diêm-phố có dựng một ngôi đền thờ, thờ ông « Thầy-Pháo », cứ như lời một ông lão, dân ngài thường làm, trước khi dựng đền, có chiêm tả sau (sự-tích đó có hay không, nhưng tục truyền thế nào, kể lại thế vậy), làm đền, áp áo, như nước, thờ tắp, đến khi dựng đền, mà quanh chẳng thấy nước, cái làm do kia tự nhiên biến đi đâu mất. Lại một năm kia, giới làm đất hay, dân đào sâu đào, mãi cũng chưa được, đến khi cho ở Hòn-Nẹ, mấy mẻ phải lên, gặp đất đang đào, mùn vàng nước ngọt, đổ xuống hai lần, tưới cho lên mà cố cày, đã mấy phiên, khi đất lòng nhau dân khác kiếm việc cho tỏ ở Hòn-Nẹ đã hai lần đứng nghiệm cả hai, và con nhà chài lưới sẵn sao được vậy, linh thay đất thiêng, cho nên dân thờ đã có sắc phong thượng-thẳng.

Đến làm ở trước một cái hang to, khi đến chưa dựng, cái hang ấy có thể đứng thay được hơn trăm người đến để mà tránh mưa tránh nắng. Trước đến nó những tăng đá, nó hình con long, con nê, con rùa, con qui, sinh ở đất ấy mà có thần khuyên vì thay, con thời vẫn rồng chầu chầu ấy, cũng phải kiêu lòng nể mặt mà không thể làm hại được, đã thành hai phá vậy.

Nói tay rằng đá, nhưng ở trên và trên đỉnh, có nhiều cây tốt, giống cây thông gì cũng được, cây cây cây được. Tuy ra cũng nhiều, kể có hàng mấy, xem kia cây mọc cũng sao, nhưng lấy gió ngoài ta nhất định là gió, cây cỏ thì lay-ơn như nhà thôi, có nhiều thứ cây, có thứ ăn là được, có thứ làm thuốc được, nhà y-sỹ cho giỏi thuốc làm, có thể dựa đấy, tìm ra được nhiều vị nữa.

Người ta nói : trước kia ở đây, mọc nhiều cây nghiến, mà quan huyện ở vùng ấy, khi đã vẫn cảnh xong hết dân Diêm-phố, thì lấy cớ quan, nhờ kẻ tùng giả mà đem lên huyện, vì vậy cây ở đây hiếm đi, ít đi, kỳ-giả cũng trông thấy có, những mà không nhớ, ý muốn để cho cây cỏ vì nhau vì nước mà tô đẹp thêm cái tiếng tốt lại, cái vẻ thanh-cao.

Một ông thơ ở làng Diêm-phố kể thuyện rằng : từ lâu nhiều, ông cố ra đó, giống lúa, giống café, nước bò, nhất nhì (trước ông đã nuôi thử có tốt quả tốt) trước là ở đó để phòng sinh nhai một cách khác trên, ban ngày làm vườn, buổi đêm coi có, giờ mát giảng trong thuyền thơ bên Việt, bỏ vinh hoa, mới thanh tợi thơ tông ma quyền cũ ông nhỉ.

Hòn-Nẹ có riêng cái đẹp mà Hòn-Nẹ cũng hết chiều người, phàm rằng nói có cỏ cây, tức là có nước, như rằng khen thay, ở cây chưa có thấy một con rắn nào, một con rết nào, khách lữ-thứ có vào rừng đi mà gặp ngọc giới chẳng có cây đã mà lên soàn đi bể.

Đối với Nẹ-Sơn, còn có một cái thú người, là khi giờ im bể lặng, anh em mấy kẻ, cùng một con thuyền nhỏ đi chèo lại, đã mà phiu sánh, trên có giới, dưới có bể, giữa có núi, phương đông, phương tây, phương nam, phương bắc, phương nào cũng có thú riêng, khi ấy kẻ hợp bài cũng phải sinh lòng quảng bác, kẻ đắt mái cũng phải rảy từ vẫn chương, kẻ loạn thiều, tộc tử cũng phải tay lòng chi đó mà ngày đêm lo nghĩ đến việc nước nhà, lo nước non giang-sơn nhà mình, cho Nẹ-sơn được vẹn cái tiếng Hải-long-cổ-tỉ.

Nẹo kỳ giả ở đó đang một vài người thì được đợi tự nhiên hai bốn người thì không tìm ra cho thấy, mà bảy tám mươi cũng còn ẩn chưa, nhưng thôi thay, kỳ giả vì bận việc chi đi đâu mất, chỉ để một mình ta thanh-nhàn cùng non nước, chẳng hèn chút nào, sau thành-tử không thấy nói đến, đã chắc là một điều tự-tử-nhiên, xin hãi nói quàng tắt để khuyên sau này!

Nhân đi xem cảnh, xin có bài thơ chỉ cảnh :

Đất nước Nam ta vật đáng kỳ,
Nẹ-sơn đẹp tiếng đã làm ghi,
Rồng vàng ngậm sẵng chờ ai đó ?
Voi phục qui chầu có chúa ỷ,
Gió Á chiều đi đi qua biển bạc,
Mưa Thanh chấp chính đến tầng mây,
Mông mênh ngoài mặt còn khơi bóng,
Tạo-hóa tình riêng gửi khách đi.

Trường-sơn, Nguyễn-duy-Tinh

SÂN-NHIÊN-ĐÀI

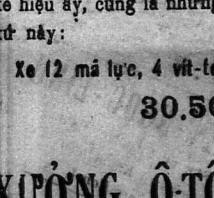
Tối thứ tư 21 Avril 1926
TẠP KỊCH TRÍCH DIỄN
Đoạn thứ nhất
LƯU-BÌNH DƯƠNG-LỄ
Đoạn thứ hai
THẢO-MAI XUẤT GIÁ
Đoạn thứ ba:
TRƯƠNG-SINH
Đoạn thứ tư
TRẠNG-QUỲNH BÀY TRÒ LỪM
(Hài kịch rất buồn cười)

Tối thứ năm 22 Avril 1926
QUẢ CHƠI NÊN PHẢI ???
Tích hát cải-lương toàn các điệu hát theo lối mới như cổ, ngâm, ly. Tích này rất hợp với luân-lý đời nay. Lần trước đi diễn nhiều người chưa được xem. Có viết thư cho bản-hội đề diễn lại, vậy xin lỗi ý diễn lại và xin các ngài giữ chỗ trước kẻo hết chỗ ngồi như mấy lần trước.

Tối thứ sáu 23 Avril 1926
KIM VÂN KIỀU
(Hài thứ 5)

Tối thứ bảy 24 Avril 1926
ĐỨC MẪU THOẢI
Thêm thiết lắp chỗ chứa bị cây vào riêng ban-viện rất là nhiều ngài ái-cảm. Vậy bản-hội có nhã-ý mời các ngài đến xem cho đông.

Tối chủ-nhật 25 Avril 1926
HẠNH NGUYỆN CỐNG HỒ
Tối thứ hai 26 Avril 1926
HƯƠNG SƠN PHẬT TÍCH
(Hồi thứ 1)



QUÝ KHÁCH NÊN XÉT KỸ ?

Thử hỏi một vài người trong 350 *người có xe Ô-tô* BERLIET

Tất thảy đều khen-ngợi các cái hay của xe hiệu ấy, cùng là những sự lợi của xe ấy tại các xứ này :

Xe 12 mã lực, 4 vit-tét, 5 bánh xe thực tốt

30.500 F

XƯỞNG Ô-TÔ AVIAT

Đại-biểu bán xe ấy (ở góc phố Gambetta)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cứu Nữ Petrus Ký (67-74) Tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Grandeur d'âme d'un nègre

Le fait que je vais vous raconter, je le tiens d'un missionnaire de Cayenne, témoin oculaire. Plusieurs nègres marrons avaient été pris, et il n'y avait point de bourreau pour les exécuter. On promit la vie à celui d'entre eux qui consentirait à supplicier ses camarades ; c'est-à-dire au plus méchant. Aucun n'acceptant la proposition, un colon ordonna à un de ses nègres de les pendre sous peine d'être pendu lui-même. Ce nègre demande à passer un moment dans sa cabane, comme pour se préparer à obéir à l'ordre qu'il a reçu ; là, il saisit une hache ; s'abat le poignet, reparaît et, présentant à son maître un bras mutilé dont le sang ruisselait : « A présent, lui dit-il, fais moi pendre mes camarades. »

Diderot

A quoi servent les sourcils ?

C'est là une question facile dont nous devrions tous connaître la réponse, que, pourtant un grand nombre de grandes personnes ne pourraient pas vous donner. Il y a deux bonnes raisons pour que nous ayons des sourcils.

L'une est une raison d'utilité, l'autre, une raison de beauté.

D'abord, si nous n'avions pas de sourcils, les gouttelettes de sueur qui se forment sur le front lorsqu'on a chaud, couleraient dans les yeux ; et cela serait dangereux, non seulement parce que la sueur troublerait la vue, mais encore parce qu'elle constituerait un véritable poison, et une chose dont il faut se débarrasser. C'est là une des principales raisons pour lesquelles il faut se laver.

Ainsi donc nos sourcils retiennent les gouttes de sueur et les détournent des yeux

Voilà déjà une raison excellente par elle-même ; mais il y en a encore une autre. Les yeux sont la partie la plus belle et la plus intéressante de notre visage, non seulement par leur forme, mais aussi parce qu'ils se déplacent si vite, ainsi que les paupières, qu'ils donnent bien l'idée de la vie. C'est pour cela qu'un visage prend un aspect si différent, lorsque les yeux sont clos. Or, non seulement les sourcils sont beaux en eux-mêmes, mais encore ils ont pour but d'attirer l'attention sur les yeux, de même que nous attirons l'attention sur une ligne importante d'une lettre que nous écrivons en la soulignant. C'est pour cela que certaines personnes teignent leurs sourcils d'une nuance plus foncée qu'il ne sont en réalité ; mais si vous avez un cerveau sain et intelligent, vos yeux seront assez beaux sans aucun artifice de cette sorte.

(Encyclopédie de la Jeunesse)

Lòng kháng khái của một người mọi đen

Câu truyện tôi kể với các ngài đây là câu truyện của một nhà truyền giáo ở Cayenne là người đã được mục-kích, nói lại với tôi. Nhiều người mọi đen trốn chúa mới bị bắt, mà không có đao phủ thủ để hành-hình họ. Có lệnh hứa rằng nếu trong bọn họ có kẻ nào chịu hành-hình đồng bào mình, thì sẽ được tha cho khỏi chết ; nghĩa là tha tất cả cho kẻ đứng tàn nhất trong bọn ấy. Song không ai nhận nhời cả, bấy giờ một người chủ đồn điền mới bắt một người mọi đen là nô lệ của mình phải thắt cổ những người mọi đen kia mà treo lên, nếu người nô lệ ấy mà không chịu thì sẽ bị chết treo trước. Người mọi đen ấy xin phép về lều mình một chốc, hình như muốn sửa soạn để vâng lệnh chủ ; về đến lều, anh ta lấy một cái gậu chặt cụt đi một tay, rồi đưa cái tay cụt ấy còn máu chảy ròng ròng ấy ra mà rằng : « Bây giờ ông có mài tôi treo đồng-bào tôi thì mài đi ».

Nguyễn-văn-Thạo

Lông mày dùng để làm gì ?

Đó là câu hỏi dễ, chẳng ta cũng nên biết để trả lời, thế mà nhiều người lớn tuổi không thể đáp lại được.

Ta có lông mày, vì hai lẽ : một là vì có ích, hai là để cho xinh đẹp.

Phòng ta không có lông mày, khi ta bực mọc, mồ hôi ở trán sẽ chảy vào mặt ; việc ấy sẽ rất là nguy hiểm, không những mồ hôi sẽ làm loạn cái thị-quan, mà chính nó là thuốc độc phải trừ khử đi.

Cũng vì thế nên ta phải tắm.

Vậy lông mày giữ mồ hôi lại không để cho chảy vào mắt. Đó là một lẽ rất hay ; nhưng còn lẽ khác. Đối con mắt là cái bộ-phận rất đẹp và rất tinh-tế ở mặt ta, chẳng những vì cái khuôn nó nhưng cũng vì đối con mắt cũng đòi mày mắt chuyển đi chuyển lại rất lanh để mà biểu-dương cái ý sinh hoạt của đời người vậy. Vì thế khi mất nhẵn lại, thì nó mất khác hẳn đi. Ít ông những lông mày tự nó sinh đẹp mà nó lại làm nhu-mì cho ý đẹp con mắt nữa, cũng như khi ta viết thư, dòng nào cao hẹ thì ta ghịch ở dưới một cái, để cho người đọc thư chú ý vào. Vì có ấy, có lẽ kẻ nhuộm lông mày thẩm hơn trước, nhưng vì đã có ta lành lặn và thông minh thì con mắt ta trở khỏe xinh đẹp, chứ không cần tô điểm lông mày làm gì.

Trường-Sơn N. Đ. Tinh

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài từ rạ nhưng tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

QUÀ TẾT

Nhân dịp tết bản-hiệu không biết lấy gì lễ lòng cảm ơn các ngài, vậy nay xin mình biếu tập diễn-thuyết của ông Phan-chu Trinh, nếu ngài nào đã có rồi, hai gửi thư lấy bằng tem cho biết, xin thay bằng mấy thứ sau này : tập ý cáo ngài chọn. Tập việc ông Phan-bội-Châu, tập Phan-Tây đồ-hanh, tập Việt Nam Minh Trị, Việt-Nam Nhân-Kiệu, Việt-Nam Quốc-Tây vô tập những tin-tức về du-lịch về ông Phan-bội-Châu, lo đến thương nước của ông Nguyễn-thượng-Hiền. May hình

NGUYỄN-TIỀN-HÀM dit THUẬN-THÀNH
Bottier - Chapelier
7, Rue des Cuirasses Hanoi

Nhân dịp Tết, giá trong catalogue của Bản-hiệu đã bớt.

CASQUES en LIÈGE
3$, 2$50 ET 1$80
Mũ làm, máy ép, máy viền,
Rất đẹp, rẻ tiền, ai chẳng thích mua !!
Có bán cả rút, hồ cao-su và liège để làm mũ.
NGUYỄN-NGỌC-LINH
104, Rue du Chanvre, Hanoi
Fabrique à Khâm-thiên près Gare Hanoi
KHĂN XẾP
0$70, 1$50 à 2$30
3937

Tự do diễn đàn

Tư-cách một nền trai Nam-Việt

« Làm trai cho đáng nên trai,
Phú-xuân cũng trải Đồng mai cũng từng. »
(Phong-rao)

Đang khi nước nhà nhiễm vào buổi giao thời, nào đạo đức cũ hỏ tàn, nền đạo đức mới chưa thành, thanh-niên nước ta gặp phong-hội bắc tạp hẫu như không có tư cách một nền trai nữa. Gần đây trên các báo chương hàng ngày thấy dư luận về thanh-niên ta có nhiều quá đáng, thống trách một cách quá nghiêm. Thanh-niên là cái hoa thơm trong nước, nuôi cái hi-vọng cho đồng bào, lẽ nào thấy dư luận mia mai mà làm thinh đi được. Thanh-niên nước ta cần phải lập chí cho vững, đặt mục đích cho cao, nói tóm lại là phải có tư-cách một nền trai Nam-việt.

Nói đến tư cách một nền trai Việt-Nam lại nhớ đến câu phong rao : « Làm trai cho đáng nên trai, Phú-xuân cũng trải, Đồng-nai cũng từng. Cũng ông rao đó cũng tả cái tinh cách một trang nam-nhi có cái chí khí kẻ trượng phu, đánh đổ gió dẹp bão. Đang khi trong nước loạn lạc, tư sách một trang nam-nhi là phải » đặt để trong trận, « nước giáo giữa dòng »

Phong trần mài một lưỡi gươm,
Những phường giá đó tái cầm sá gì.

Làm trai nhằm vào khi trong nước hòa bình thì cái tư cách kẻ nam-nhi không đến nỗi đặc-biệt như thế. Như nước ta ngày nay nhờ được chính-phủ bảo-hộ bảo an cho dân ta, dìu dắt dân ta lên đường tiến hóa ; làm trai về thời buổi này thực thừa thì giờ mà chau dồi nhân-cách cho thực hoàn toàn xứng đáng

Người ta ở đời chỉ sống về hi-vọng cũng khác chi con cá sống về nước vậy, mà xét ra cái lòng tự-tín tự-tin đã hình như chôn sâu vào trong óc con nhà Hồng-lạc, lấy hai chữ an-phận làm mục đích ở đời, chỉ quanh quẩn trong cái phạm-vi nhỏ nhen của gia đình. Kẻ đi học chỉ mong sao cho thông tỉ để cho có chỗ làm lương tháng để chi độ gia đình, chẳng nghĩ gì đến thế sự tang thương cả. Cái lối cách kẻ nam nhi mà thế, thì sao đáng gọi là một nền trai được. Làm trai phải có nghĩa vụ đối với quốc gia xã hội. Ngày nay ở các nước Âu Mỹ, con trai đến tuổi trưởng thành đều có trường về xã-hội mà học cơ nhẹ gia-đình đi, đó cũng là một lẽ tiến-hóa tự nhiên, vì đời này là đời cạnh tranh kịch liệt, nếu chậu sau giẫm chân vai thích cánh nhau trên chốn võ-đài thế giới, con nhà Hồng-lạc có còn giữ mãi cái thái độ lãnh đạm đối với thiên hạ sự được chăng ? Cái tinh cách cần nhất của thanh-niên một nước bán khai như nước ta ngày nay là phải có lý tưởng cao, phải có đảm-lực, phải có nghị lực, đong đưa trên con đường học-vấn, thu thập lấy tư tưởng mới, đặt quốc dân ra khỏi cảnh tối tăm hèn yếu. Một nhà chính trị nước Mỹ có câu nói rằng : « Cả gan làm những công việc to tát được những sự nghiệp vẻ vang, dù trong khi xử sự có thất bại đi chăng nữa, cũng còn hơn là cùng hội cùng thuyền với bọn ngu si à lý tầng tít. Vì bọn sinh hoạt trong cõi tối tăm mà mãi, chẳng biết chí là mưu-thắng liệt hại sẽ ! Câu nói đó rõ thể làm phương-châm cho đạo xử thế của thanh-niên nước nhà ngày nay. Làm trai mà có cái tinh cách hèn hai thì trong khi hành sự mới tránh khỏi những sự oán nàn nó làm cho cái trí khí một ngày, tưởng như công việc ở đời đến bước khốn nửa mình không thể đương nổi. Nói đến thanh niên ai bảo không có tinh sốt sắng hăng hái, song cái tinh sốt sắng hăng hái cũng cần phải biết lợi dụng vào những công nghiệp to tát, chứ cứ sốt sắng làm những công việc đã hèn, hăng hái về những điều nhỏ mọn thì ra cái tinh cách hay hèn dở, tốt hóa xấu, như thế thực đáng tiếc.

Làm trai cho đáng nên trai, xin các bạn thanh-niên ta cố công chung sức lập nên những sự nghiệp vẻ vang, trước là khỏi hổ tiếng nam-nhi, kẻ thì tiếng con nhà Hồng-lạc, sau nữa là khiến cho nước được mạnh mẽ, gớp một trang lịch-sử cùng các nước trên đại-lục.

Nầy các bạn thanh-niên ta ơi !

Và trời lắp hỡ sự con con.
Chí ngại lòng ta một tấc son.

Khiết-trai Nguyễn-đăng-Nguyên

Bước đầu của một nhà sáng-tạo vĩ liệt

V. — Hết con bĩ-cực

Trong khi Thomas Edison nghe lời khuyến-khích của bạn ở trong cái nhà hàng tầm thường ở New York kia, thì có ba người Mỹ cũng vào một nhà hội-quán lịch-sự nhất ở bộ thứ 6. Ba người tuy ở ba nơi đến, mà kỳ thay cũng đến đúng một lúc, ở chỗ cái phòng lớn mà có hai người nữa cũng đang ở đó rồi. Ba người đều lấy đồng hồ ra xem một lần, cùng nói rằng : « Đúng ! » rồi cùng bắt tay nhau mà cười. Không ai lại kì quặc và đáng mục được như ba người tên là Crook, Loop và Wood đó. Họ có một cái tinh rất buồn cười là cái tinh sợ mất thì giờ và dùng thì giờ cực chặt-chẽ. Bởi vậy nên họ đến hội-quán thực đúng từng giờ từng phút, từng giây, mà ngày nào cũng y như ngày nào, chỉ ở hội-quán có hai giờ, một giờ đã thông tin tức tàu bạn ngày mai nhận và thời thuộc, còn một giờ thì dành bàn cho giải trí. Họ tiết thì giờ quí cho đến nỗi rằng khi chuông đồng hồ đánh là xếp ngay bài lại, để ngày mai đến sẽ đánh nốt cái ván đỏ đấy. Mà họ lại khéo thu xếp với nhau thế nào mà cho đến nỗi rằng thuốc lá cũng chàm một lúc thì đều lúc hết cũng hết một lúc chớ không sai.

Song trừ những sự kỳ-khôi nhỏ ấy ra thì ba người ấy đều có đức-tính hay lắm. Tuy rằng giàu có, mà vẫn chăm chỉ làm lụng, vẫn ăn mặc thô-thường, vẫn sẵn lòng giúp đỡ đồng-loại. Sau nữa họ lại chú-ý về những việc có thể làm cho thành New York và làm cho nước Mỹ được giàu có và được danh giá nữa ! Crook là quân-đốc một công ti tài chính tên là Goldand Stock ; Loop là một nhà báo phú-hào ; Wood có nhiều cổ phần trong công-ti xe-lửa phía Tây »

Hôm ấy chậm thuốc xong, ba người cùng đi bắt tay các người cùng phòng đề, rồi ngồi nói chuyện tài chính và tin tức ở thành New York.

Crook mới tới lấy ra một tờ báo mà rằng :

« Các ông đã biết chuyện thí-nghiệm thông âm-in tiền ra cái xe-hỏa đang chạy chưa ?

Cớ, chuyện ấy vui lắm, hai cái xe đẹp vào nhau đó.

— Wood vừa cười vừa nói : tuy có xảy ra sự lạ, song cũng là thường. cái ý kiến ấy tài tình lắm, và có thể thực-hành được.

Loop nói : nhà sáng-tạo hãy còn trẻ quá. Cậu ta làm kỹ-sư ở Memph's sau vì chuyện hai cái xe đụng nhau ấy mà phải đuổi . . .

Crook nói : Nếu phải tôi thì tôi sẽ tăng lương ngay lập tức cho người kỹ can-đảm và thông-minh ấy.

Wood hỏi : ông có biết nhà sáng-tạo thiếu-niên ấy tên là gì không ?

Loop nói : Tên cậu ấy là Thomas Edison, cậu ấy ở trọ bàng com « Cross Street » ngay đầu hộ thứ tư. Bạn cậu ta cũng tỉnh là một người làm việc với tôi »

Crook và Wood cùng kéo tay áo ra ghi tên vệ chỗ ở của nhà sáng-tạo.

Wood nói :

— Tôi chắc rằng cái tên Thomas Edison này nên nhớ.

Crook lại nói :

— Và nên ghi chép. »

Khi đồng hồ đánh thì ba người lại đánh nốt ván bài, đang đánh nốt ván bài đang đánh để hôm trước.

Hết giờ đến về, ai lại vào việc nấy.

Khi về đến nhà thì Crook nghe nói cái máy đúng để « chỉ thời giá các khoản » chạy sai, và lấy lấy lại là lúc đang cần dùng nhất. Cái máy ấy rối rít lắm, khó lòng mà chữa xong ngay được. Crook bèn gọi người nhà báo rằng :

« Phải đi tìm ngay cậu Thomas Edison lại đây. Đây, chỗ ở cậu ấy đã biện rõ đây này.

Cậu ấy còn trẻ tuổi, có lẽ rất rất làm đó. Không được cậu ấy nói sơ suất, phải ngợi ngào mới cho được cậu ấy lại đây. Và bảo cho cậu ấy biết trước rằng công-ti « Gold And Stock » mời cậu ấy về chữa ngay một cái máy rất khó, cậu ấy muốn lấy bao nhiêu tiền cũng trả. »

Nên giờ về sau đã thấy Thomas đến xem máy và chỉ trong giây phút cậu đã chữa xong, khiến cho Crook rất vui lòng cảm-phục.

Hôm sau, lão già hút thuốc lá ở hội-quán Crook đem chuyện đầu đuôi kể lại một lượt cho hai người kia nghe.

Hôm ấy, lão ở hội-quán về thì Loop lập tức biên-thư rằng :

« Phải đi tìm ngay cậu Thomas Edison cho ta đây. Đây chỗ ở cậu cậu ấy đã biện rõ đây. Có việc rất cần kíp quan hệ cho cậu ta lắm. » Khi Thomas Edison thấy người đến mời thì mừng rỡ vô cùng. Cậu ấy nghĩ rằng : « Có lẽ lời nói của bạn ta thực được như vậy chăng ? Dễ thường ở thành New-York này đã biết tiếng ta rồi chăng ? « Rồi cậu vội vã đi ngay.

Loop thấy cậu đến mừng rỡ mà rằng :

« Cậu ơi, tôi biết cậu chữa máy « chỉ thời giá » giỏi lắm. Cái máy ở nhà tôi đây có lẽ cần, xin cậu xem hộ cho. »

Thomas Edison xem rồi rất hỷ lạc rồi nói : Cái gì cũng còn y-nguyên cả, tất nhiên cái máy này chạy đúng đấy. Loop phục lắm mà rằng : Thế thì đáng tiếc quá Thomas rất lấy làm lạ mà rằng : Tại làm sao vậy ?

— Tại tôi muốn được cái hân-hạnh được biết tài của cậu. Thomas thấy được người khách tôn-kính như vậy thì càng phấn khởi bảo nói rằng :

Thưa ông có cần chi điều ấy ! Cái máy của ông tuy tối thực, song chưa được thực hoàn-toàn. Nếu ông có ưng thì tôi xin tự chỗ cho ông một cái máy khác. Cái máy của tôi sẽ thêm được một cái lợi nữa là tự nó có thể in lấy được những sự thắng, giảm của thời giá vào trong một tờ giấy được, như thế thì k ông mất một chút thì giờ nào về muân công nữa » Loop vui mừng nhận lời ngay.

Cách mấy hôm sau, ở hội quán. Loop nói với bạn rằng :

« Tôi cũng có mời Thomas Ed'son về nhà. Song vì cái máy của tôi không hư nên tôi có nhờ cậu ta chỉ cho tôi một cái khác, theo cách riêng của cậu ta. Cậu ta đã c ế ra được một cái máy tuyệt-xảo. Con người như thế thực là có hi-vọng cho hạn thế nhiều lắm đó. »

Chiều hôm ấy, khi Wood về đến nhà, bèn gọi một người tâm-phúc đến mà rằng :

« Anh đến ngay chỗ này nhớ. Anh tìm cho được cậu Thomas Ed son và bảo cậu ấy lại ngay đây có việc cần kíp và hệ trọng cho cậu ấy lắm. »

Thấy mời lần thứ ba này, cậu Thomas mừng rỡ vô cùng. Cậu tự nhủ rằng : « Chắc hẳn là tôi lại có nhời khen lắm. Hay là đã tỏ ra có học hỷ-sực, đến ngày thái lai rồi đây. »

Cậu ngồi tơ tỉ rồi vội vàng đến nhà Wood Wood là người nhiệm thần thế nhất ở công-ti hỏa-xa p'ia tây, bèn vội vàng hỏi ngay cậu rằng :

« Cậu có muốn làm với công-ty tôi không ?

Thomas trả lời rằng :

Tôi xin cám ơn ông vạn hội.

Thế cậu có nhận lời không nào ?

Cậu đỏ mặt, gượng mà nói rằng :

Thưa ông, tôi chưa được nhất quyết. Thực tình là ở muốn tìm lấy một cái địa vị cao thượng mà gửi thân, cho nên lúc nào tôi cũng chỉ bị cái sơn ma « sáng-tạo » nó ám-ảnh.

Wood lấy làm mừng rỡ mà rằng : cậu muốn sáng-tạo ! Chúng tôi cũng chỉ cần cậu đề sáng-tạo mà thôi, cậu sáng-tạo ngay được và sáng-tạo mãi được thì càng hay lắm ! »

Thomas Ed son còn đang ngơ ngác nhìn Wood, rồi người còn thông mơ màng, thì Wood lại thăng-t.lan nói rằng : « Này cậu, tôi thay mặt cả một công-ty lớn lao mà nói chuyện với cậu. Công-ty chỉ cần làm sao cho công việc được mau, vừa hoàn-hảo. Mà cậu thì vẫn có nhời là được tự-do sáng tạo Vậy thì công-ty xin một cậu làm kỹ sư. Cậu cứ an tâm, công-ty sẽ dụng ngay cho cậu một nhà thí-nghiệm đề hết sức để dùng, cậu không phải lo lắng gì nữa. Công-ty xin giả cậu mỗi tuần lễ là 100 dollars

Thomas tỉnh quá mà rằng :

— Nhiều quá !

Cậu cứ tạm tiêu ti vậy. Chúng tôi cần phải mau mắn để dùng về điện-kí cho cậu nhé, nghe đâu nhiều tiền làm thì phải.....

Thomas Ed son mừng rỡ quá mà rằng :

Thực là một giấc mộng !

Wood bèn bắt tay Thomas mà rằng : Tôi trước xin rằng nhờ cậu mà cái mộng ấy có thể thành ra sự thực được, nào cậu định đến bao giờ nhận việc nào : ngày mai nhé. »

Không bao lâu ở gần thành New York, về địa phận Menlo-Park đã thấy lập nên một nhà thí-nghiệm rất to tát và xếp đặt rất thần-tình.

Ở trong ấy có nhiều người làm việc, người nào cũng thông-minh và tận-tâm cả. Biết bao nhiêu là máy móc đề dùng và đã bắt các kẻ chết không thiếu chi cả.

Cậu Thomas Edison đang làm chức kỹ-sư, đứng coi-quản cái nhà thí-nghiệm ấy. Bấy giờ cậu một mình ngồi nghĩ ngợi ở trong bỏ cõi khu học thu bỏ mà tự do khảo sát, học hành và chế tạo.

Có một hôm cậu Thomas tình cờ lọ đến đồng xách cũ vứt ở trong xó nhà, bỗng cất lấy một quyển xách, rồi trong lòng lấy làm thần-thức lắm. Ấy chính là quyển « Hán học » mà ngày xưa cậu học ở tại chỗ hàng tiệm xe lửa Michigan, khi lấy là lúc cậu mới bắt đầu học chưa hiểu được gì là gì cả.

Từ ấy đến nay, không mấy năm giời mà con đường tiến hóa của cậu đã dài làm vậy, bắt đầu từ cái toa xe hàng-hóa tầm thường ở xe Michigan mà nay đã đến được cái nhà Thí-nghiệm ấy-ại ở Menlo Prak rồi. Cậu kê ra làm bằm nói rằng : « Chuyện tiên thực cũng đáng tin. »

Cậu Thomas còn quên không nói nốt rằng, cái màng Tiên phù hộ cho cậu được « vạn sự như ý » ấy, chính cái nàng tiên ấy là « khẩu-nỗ ấn » cũng « nghị-lực » vậy.

Hết

Song-Nam

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ : 1$00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
51, phố Paul-Bert, Hanoi

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC :
MỘT TRIỆU
HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN
Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé
CRÉDIT NATIONAL 1920
Lần nào có tài giả ra quan, còn thì đồng tiền là tháng mỗi tháng lại mười quan. Nếp tiền đó đến, tiền được ngay nếu vé, rồng mình có quyền xổ-hàm. Số vé trong số thì được số tiền kia chỉ chịu khó đánh đều một tí, thật hàn nào không ngại đến, mà số được dự các cuộc rút số, lại được số quyền xổ-hàm mỗi kỳ vé rút quy có sinh lợi-tức.
Vé Crédit National, mỗi năm rút bốn kỳ đợ cuộc rút số : là 1er Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Mai, 1er Juillet, 1er Août, 1er Octobre, 1er Novembre.
Mỗi lần rút số có :

1 lô	MỘT TRIỆU	
1 lô	500.000	quan
2 lô	200.000	quan
3 lô	100.000	quan
6 lô	50.000	quan

Tiền rút số tăm kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan
Như vậy rút số cũng dễ trúng lắm
Muốn dự các cuộc rút số kỳ, nên gửi 20 quan của đồng chỉ chiếm nhất :
BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France) R. C. 6578
Việc bán vé này theo như bản luật ngày 22 Mars 1905, các nhà mua vé được số điều khoản

HỎI CÁC NHÀ MẮC BỆNH XUYỄN, BỆNH HEN !

Đừng thấy mắc bệnh mà đã vội lòng nên dùng thuốc ARSYRINE RENARD (HYDRATE D'ARSYRINE en POUDRE) bằng bột, bằng thuốc lá hút, thì thấy dễ chịu ngay, và khỏi hẳn thì

Để hết trong một vài tiếng, hoặc trên một tuần lễ khỏi hẳn mà đỡ, rồi thỉnh thoảng khỏi thuốc, thì tập lấy độ ngày. Có thể để hàng, và chẳng sợ nhàm vì lạ thường. Hút thuốc điếu Arsyrine Renard (CIGARETTES D'ARSYRINE RENARD) càng hiệu-nghiệm lắm.

Tuần rồi bằng điếu chung quanh hộp thuốc có in dấu-hiệu sau này mới là thực hiệu :



Có bán tại : H. FERRÉ & Cie, 28, Rue Richelieu, Paris.

Gởi bán tại : BLANC, Hanoi MONTÈS, Hanoi

NHÀ BÀ-CHUÔNG

Cửa là hiệu Bảo-chế MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc !

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất : Santalol chất Salol và chất Urojormine

Giá 1$80 một hộp

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

30 3

Mấy điều khuyến về cách đề-phòng bệnh đau mắt

Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội-đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.

Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ tại các chứng đau mắt thường mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.

Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.

Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, và khi mới đỏ mắt, có nhứt mắt, đã phải chữa ngay; phải có một thứ thuốc đau mắt rất hiệu lạ vì lẽ ấy.

Bản-hiệu đã đến tận quan danh-sư, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mau tra vào mắt không đau. Thuốc ấy chế theo đơn ấy chính là thuốc.

COLLYRE JAUNE

selon formule du Docteur CASAUX

Hiệu bào chế CHASSAGNE

Lafon và Lacaze

có bằng bào-chế đệ nhất hạng tại Đại-hội-đồng Paris, kỹ-nghệ

58, Rue Paul-Bert, Hanoi



Đừng có quào gãy như vậy có ngứa thì lấy Pommade Cadum thoa, êm ái hết liền

Ban võ-tuyển tại trường Thương mại. — Trong một số báo trước bản quán đã đăng nghị-định quan Toàn-quyền đặt ra một ngạch chủ-sự và phó chủ sự thi sai cho các sở võ tuyển-điện. Nay lại mới có nghị-định đặt tại trường Thương-mại một ban võ tuyển để huyện người vào ngạch ấy.

Học trò ban võ tuyển thi tuyển ở :

1° Những người chưa đầy 25 tuổi, và có các văn-bằng đã nói ở đoạn thứ nhất, điều thứ 3 nghị-định ngày 18 Septembre 1924 về quy-tắc của các trường Cao-đẳng.

2° Những người thi đỗ mà chương-trình và thể lệ tuyển định ở nghị-định ngày 30 Septembre 1922; chỉ những người đã được bổ thực-thụ trong ngạch võ-tuyển, chưa đầy 25 tuổi mà được quan chánh sở võ tuyển cho phép thì mới được dự thi.

Số học-trò mỗi năm lấy bao nhiêu, thì tùy quan Toàn-quyền định, chiếu theo từ-từ của quan chánh sở kinh tế.

Kỳ hạn học có hai năm.

Thi quản kèm lấm. — Đến ngày 1er và 2 juin 1922 tại Hanoi và Saigon sẽ mở kỳ thi lấy 6 thân quản kiểm-lâm tập sự (gardes-sprn.ip. uxstagiaires des Forêts).

Các đơn xin ứng thi phải để đến phủ Toàn-quyền trước ngày 15 mai. Các thể lệ và chương-trình thi đã nói rõ ở nghị-định ngày 15 avril 1926.

Nghỉ thừa-phép. — M. Ng-tinh-Thất, thừa phái hạng năm ở Thủ-quỹ Hải-dương (Sơn-tây), được phép nghỉ một năm không lương.

Ngạch khán-hộ. — Mme Lê-thị-Nhiễu, khán hộ thượng hạng hạng tư ở Tuyên-quang, được nghỉ hộ sản 23 ngày, lĩnh cả lương.

Ngạch thừa-phái. — M. Hà-văn-Trinh, được bổ lĩnh thừa-phái ở Monkay niên bổng 120 đồng.

Bội tiền. — Người Khách Paul-Lạnh, 41 tuổi, buôn bán ở Việt-trì, bị thưa là bội tín sến một người Tây một món tiền là 185 fr. nên đã bị bắt giam xét.

Mấy cái trộm. — Nguyễn-văn-Beo Bùi-thị-Xuân và Đào-thị-Hoa ở Yên-phụ, ăn việc ăn trộm và đồng đảng ăn trộm một số tiền là 200 đồng của Nguyễn-văn-Cầu cùng ở Yên-phụ nên đã bị bắt giam xét.

Nguyễn-văn-Lâm ở phố Mã-mây can việc ăn trộm 100 bạc của một người Khách, nên đã bị bắt giam xét.

Đổi tên. — M. Ng-thụy-Bình, thừa-phái hạng nhất huyện Yên-mô (Ninh-bình), nay đổi tên là Ng-thọ-Bình.

M. Ng-đình-Thụy, lý-trưởng làng Lý-đương, huyện Chí-linh (Hải-dương), nay đổi tên là Ng-đình-Boãn.

Được miễn tiền tàu. — Nay miễn khoản tiền tàu đi hạng ba, từ Hải-phòng vô Saigon, cho M. Nguyễn kim-Thịnh, thư-ký thượng hạng ngoại hạng ngạch các Tòa-sứ Bắc-kỳ quán ở Nam-kỳ về nghỉ giả hạn, cùng vợ và 6 con 19, 17, 15, 13, 11 và 9 tuổi.

Mất trộm. — Mme Ng-thị-Hai, ở phố Felionneau số nhà 22, bị kẻ trộm vào lấy quần áo, đồng giá 50 đồng.

Ăn cắp. — Mme Ng-thị-Thi, bán hàng vải ở Hải-dương phố Đông-mới, số nhà 65, thưa những tên Ng-văn-Ba, Ng.-văn-Tết và Ng-văn-Thu, thợ Đa làm cu li không hàng ăn cắp vải tấm đáng giá 64 đồng.

Tại hiệu BẢO CHẾ MONTÈS có bán :

CHLORATE DE POTASSE dùng làm pháo.

L'ALUN de CHROME dùng để thuộc da.

ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đúc thủy tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE dùng cho các hàng bánh và kẹo.

3006

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPEONG

Vô tuyến-điện của chiến-hạm Hoa-kỳ. — Chiến-hạm *Rizal* của Hoa-kỳ để tại bến Hải-phòng hôm 5 giờ chiều hôm kia. Sớm qua, quan hạm trưởng là M. Mayfield có gởi bức vô-tuyến điện sau này tặng ông quan Bốc-lý thành-phố ta :

« Chiến-hạm *Rizal* từ-biệt Haipong lấy làm thâm tạ lắm hết thảy mọi người đến lấy làm nhớ ơn và đẹp lòng về mấy hôm vui-vẻ ở Haipong ngắn ngủi quá. »

Sân field. — Gọi đấu giá. — Đến thứ bảy 15 mai 1926, hồi 10 giờ sáng, ở tòa Bốc-lý sẽ gọi thầu xây những nhà ở cho các khán-hộ tại nhà thương ta trong thành-phố. Công việc đáng giá 2.300 đồng; những giấy má về việc đấu-giá để tại buồng giấy công-tác tòa Bốc-lý, ai muốn biết cứ lại đấy mà xin.

Buổi hát làm phúc vừa rồi. — Buổi hát làm phúc của hội Bảo-hộ thanh-niên thể dục tổ-chức tại nhà hát Tây tối thứ bảy 17 avril vừa rồi, những tiền bán vé thu được 10.6$00

Tiền bán chương-trình	31 50
Cộng :	1057. 50
Phi-tổn lặt-vặt	65 .00
Còn lại :	$992. 50

Nghe nói số tiền này sẽ nhờ quan Bốc-lý chuyển gởi lên Hà-nội để quyên cho hội Bảo-anh ta và nhà nuôi những người tàn-tật.

Hội Bắc-kỳ thanh-niên thể dục cảm ơn tất cả các nhà từ-âm trong thành phố và những ngài đã giúp vào tối hát đó.

Ôm đường. — Bùi-v Diệt, 26 tuổi, và vợ là Vũ-thị-Tiến, quê ở Nam-định, làm phu mỏ ở ngoài Hongay về đến Haiphong cùng bị ốm nằm ở đường, nên sở cảnh-sát đã cho đưa cả vào nhà thương để điều trị.

Phạm luật vi cảnh. — Ng-văn-Lợi, 27 tuổi, làm chauffeur cho M Tw-Bưởng ở số nhà 21, Quai Clémenceau Hanoi, phạm tội vi cảnh điều 20 luật đi đường là chỉ thấp có một ngọn đèn đang trước.

[illegible] này phải đệ vào tòa án để xét :

Đặng-kim Thanh 20 tuổi làm em-li ở sở Máy-sợi nhà ở Lực-viên bị thưa ăn cắp ba miếng da giầy của ông sở bắn làm việc; Trần-văn-Mô 26 tuổi em-li sở làm kính nhà ở Cẩm-giàng bị thưa ăn cắp một chiếc chai không của sở bắn; Phạm-cao Lanh, 24 tuổi làm nghề chauffeur và Phạm-công-Khanh tức Đào Nguyên 35 tuổi, nhà số 20 phố Đường cát vì ý để xe ô-tô đè lên Lê Lâm ở ngõ Quảng-lạc bị trọng thương.

Ngã ô-tô. — Việc xe ô-tô của hiệu Đào-Nguyên đè phải tên Lê Lâm bị trọng thương xảy ra ở gần hàng Lâm-thương phố Gu, chứ không phải ở phố Đường cát, vậy nay cải chính lại cho đúng.

Nghe nói buổi sáng ngày hôm qua ở phố Paul Bert cũng xảy ra cái nạn ô-tô đè phải một đứa bé, đưa người ta đã cho đưa ngay vào nhà thương thì quan thầy thuốc xét không phải đến nỗi nặng lắm.

NAM-ĐỊNH

Nhà in mới. — *Nam-Việt Ấn-quán* chủ nhân là Ngu-ễn-Tuyên mới mở ở phố Đinh-tiên (Bd Harmand n 6bis) các máy và chữ gửi mua tại bản Pháp mới sang, nhiều kiểu chữ mới đẹp lắm, có nhận in đủ các thứ sổ sách giấy má về các việc công tư, và có bán các thứ vở học-trò kiểu mới, các thứ giấy, bút, mực, vân vân..., xin các ngài chiếu cố đến, bản-quán chúng tôi lấy làm hoan nghênh lắm, ngài nào ở xa cần dùng in gì, xin cứ gửi viết thư và kiểu giới về cho, bản-quán chúng tôi xin sẵn lòng làm ngay và gửi theo lối lĩnh hóa giao ngân.

Nam-việt Ấn-quán
N° 6bis, Bd Harmand
Nam-định

5.618

LAOKAY

Đá bóng thi. — Hôm chúa-nhật 18 Avril vừa rồi, hồi 4 giờ chiều, ở miếng đất trước tòa sở Voie et Batiments ở Phố-mới, có cuộc đá bóng thi đo hội Tam-đạo Lão-kay Phố-mới đá thi với hội của lính tây Lê-dương.

Nguyên mấy ông tổng sự ở các sở công và mấy ông làm sở Công-ti xe hỏa Vân-nam lập thành lên hội để được hơn tháng nay. Điều lệ còn đang đệ trình quan Thống-sứ duyệt y.

Tuy rằng bắt mới thành lập, song ở trong hội có nhiều ông chơi khá lắm. Xưa nay hội vẫn đá chơi với hội lính tây ở bên Cốc-lếu ; đến ray nang mưa nước, hội lính tây mới đá *match off ciel* rồi nghỉ hè.

Đúng 4 giờ, ở miếng đất đá bóng đã đông ngộm cả người xem. Có quan Chánh-sở, quan Phó-sở, các quí quan và các ông tổng sự các công sở đến dự.

Khi vén trọng tài đứng giữa thì hai bên rộng vào đá ; quả bóng xuống thấp khi lên cao, coi thật vui mắt. Đá độ 15 pi-tê thì hội Laokay được một vàn. Tổng số tay nghe như pháo nổ. Gần hết 1er temps hội lính tây cũng được một vàn : thế là hai bên hòa.

Hết 1er temps, nghỉ một lúc, hai hội đổi đất tiếp tâm hành. Người Tây người Nam ăn uống vui vẻ lắm.

Đến 2e temps hội Laokay được luôn ba vàn nữa. Thế là hội Laokay được bốn vàn mà hội lính lê-dương được có một.

Bên hội Laokay có ông Sin, thanta tôn sư đá khi lắm. Ông được nhiều lần vỗ tay khen. Ông đứng arrière. Trong hội cũng còn nhiều ông đá khá nhưng tiếc rằng còm ấy nhiều ông bị một không đá được.

Bên hội lính-tây, cũng có nhiều tay đá khá lắm, nhất là người gỡ *gon*. Khi quả bóng đến gần *gon* hai tay bắt nhanh như cắt, không hụt quả nào, rồi lại đá bổng ra ngoài xa.

Cuộc tranh đấu này ở tỉnh Laokay xưa nay mới là một.

Ta chúc cho hai hội được thịnh [illegible] hai hội tranh đấu nhau luôn để ba con trong hàng tỉnh được dự nhiều cuộc vui đích đáng.

V. la' cảo

VIỆC KINH-ĐÔ

Ngày vía đức Thánh Mẫu. — Ngày 14 avril tức là ngày mồng ba tháng ba ta là một ngày vía dân sinh đức Thánh-mẫu. Ngày ấy ở Kinh-đô, tất cả thiếu-nam tín-nữ, trót mấy nghìn người thấy đều thành tâm cúng kính, hương hoa trầm trà, nô nức đi đến các am điện, trước lễ thánh, sau là xin xăm, xin thuốc, và cầu tài cầu lộc, đông đã rất đông ; lại còn lện đồng xuống bóng, thì càng còn có am-điện nào là xót, nuốt là tại một nơi đền thờ mới lập lại bên chùa Báo-quốc, nơi ấy là một nơi tụ-họp đủ văn-nhơn tài-tử và tín-nữ thiện-nam, mà có lện đồng thánh đồng tiên, nhiều sự rất huyền vi mầu nhiệm, như là ai muốn xin v đo g', viết chữ vào mọt mảnh giấy rồi đem đốt tại trước bàn thờ thánh trong khoảnh-khắc đã thấy ngài giáng bút liền, thì phán dạy cho những điều cần kiệu. Còn như các phương thuốc xin về chữa bệnh thì khác nhau cũng có lắm phương thần hiệu, cho nên người tứ mà ngưỡng mộ càng ngày càng đông. Tối hôm ngày vía ấy, tại am ấy thật là đông đảo lạ thường, mà những kẻ cầu phúc vẫn tất tật đã chen chúc không lọt. — Ôi! người ta còn tin ngưỡng dị-đoan nhiều lắm, đến những kẻ tu-mi nam-tử, lại phần nhiều là kẻ có văn-chương học-vấn, mà cũng hâm-mộ và sùng-thượng dị-đoan thì lại càng nên lạ vậy.

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH-HÓA

VIỆC KINH-TẾ BẢN-TỈNH

CÔNG TY SOCIÉTÉ INDUSTRIELLE ET FORESTIÈRE DE L'INDOCHINE

Ta nên nhắc lại Công-ty Société Industrielle et forestière đo một hội các nhà thực-dân kỹ-cựu dựng nên, đã mấy năm nay. Khai-khẩn những khu rừng lớn trong tỉnh Thanh-hóa.

M. de Byrans trông nom công việc từ lúc buổi đầu, hết sức để tâm về miền Như-xuân, ở miền này, ông có đặt 6 kilomètres đường hỏa-xa 0 m 60. và lại đặt cả ở sông Song-Mục, khiến cho tàu chalands đi được và giữ nơi lấy củi gỗ.

Công việc của công ty ngay từ lúc đầu đã rất là phát đạt, nên công-ty có thể làm các hợp-đồng quan-trọng, nhất là về việc bán gỗ chống hầm mỏ, cho các công-ty lớn khai mỏ than ở đây.

Sau đây, công-ty lại có đất để trồng các thứ cây để lấy dầu, và ở nhà xuống rất đẹp của công-ty ở Hàm-rồng, trên bờ Sông-mã, và gần kề đường hỏa-xa, nay mai công-ty lại có máy cưa; sau công công-ty lại thầu được việc chế điện thắp đèn cho tỉnh Thanh-hóa.

Ta lại được tin rằng công-ty đang mộ thêm vốn, mà công-ty định để dành một phần lớn để mộ ở Đông-dương này. Ai muốn mua cổ-phần và hỏi han điều gì, từ nay đến ngày 15 Mai, có thể đến hỏi tại M. P. Miège, 47, phố hàng Cót, Hanoi cũng tiện.

Ta mong rằng việc mộ thêm vốn này, công-ty được thập phần như ý.

5651

Hiệu kim-hoàn

HOÀNG-QUANG-THIỆN

Bijoutier

CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF

Hanoi, 91, Rue des Changeurs, Hanoi

Nhà làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chế-hiệu có bằng tốt-nghiệp về mỹ-thuật, do hội Công-nghệ Hanoi. Kén toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, vàng đúng tuổi. Các ngài chiếu-cố lại nên nếu có gì chắc được vừa ý, không phải lo ngại điều gì.

3005

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

Quí-khách nên mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng.

XE-ĐẠP TERROT :

Thượng hảo hạng	62$00
Hạng đi dường xa B.	52.00
Hạng đi dường xa A.	50.00

XE-ĐẠP ALCYON :

Thượng hảo hạng	60.00
Hạng đi chơi	52.00
Hạng đi dường xa	48.00

XE-ĐẠP « DRAGON D'OR » 40.00

3006

NHÀ MÁY ĐÈN HANOI

Quạt treo chấn hiệu Marelli

Hạng lớn giá . . . . . 950 fr.

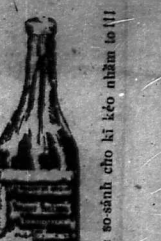
Hạng nhỏ giá . . . . . 800 fr.

TÍNH CẢ CÔNG TREO

Rượu bổ-đào :

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chớ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình bậy, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được !

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to !!!

Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tòa Nội-các phụng lời chân phê rằng :

Chiếu nay đại dược phòng của MONTÈS qui ông, có chế văn một thứ rượu bổ để tăng ngự-dụng qua rất hay, đáng nên giữ thường, truyền lệnh phê thị giữ cho qui dược phòng chế-ông để tỏ thanh-giá.

Khâm thử.

欽此

內閣奉

Rượu này đã kế-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ giả, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! *Giá bán rất rẻ : 2$20 một chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bán-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.

3001



Rượu DUBONNET

là rượu bổ về dưỡng lập sức lực lại

Agents généraux en Indochine : CHARRIÈRE, DUFOUR, SAIGON

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

Sữa đặc BERNA

Làm bằng sữa của bò cái Thụy-sĩ tốt nhất có cái vị ngon ngọt, cái tính chất đặc biệt, và lại có rất nhiều chất bổ dưỡng.



Dùng để nuôi con trẻ, người đau, và người nhiều tuổi rất tốt.

Giá bán **0$80** *một hộp 400 gr.*

Bản hiệu nhận được sữa BERNA luôn, nên lúc nào cũng có sữa thực tươi.

3005

HỠI CÁC NGƯỜI MẮC BỆNH TRĨ.

Nếu các ông đã dùng đủ các món thuốc rồi mà chưa khỏi thì nên mua lấy thuốc bôi **POMMADE MOYER**, dùng độ vài ngày lắp tức mà chắc khỏi hẳn.

Pommade MOYER, dùng độ vài ngày lắp tức mà chắc khỏi hẳn.

Dépôt tại hiệu tạp hóa **DUPUY**, 57 phố Hàng Đường, Hanoi.

RHOMNOL

Của các nhà Laboratoire Leprince, là một thứ thuốc bổ rất mạnh, rất những người lao-động gầy mệt sup-nhược, bộ thần-kinh, rất linh nghiệm.



Thuốc viên : Mỗi ngày 6 bay 6 viên.

Tại tất cả các nhà Bán-thuốc Bắc-kỳ đều có bán.

3005

祥和裕 YU-WO-TSEONG

VENTE EN GROS

62, *Rue des Cantonnais*, 48

Hanoi (Tonkin)

TÉLÉPHONE N° 266

Bản-hiệu có bán buôn các thứ sóc nhiều, hàng tân nhập-cảng, hàng thật tốt, giá thật rẻ.

Có bán cả hàng ta Bắc-kỳ như the, nuyên, tinh, lụa, hàng, quế, sơn sơn. và hàng Saigon như tinh, the, sơn sơn.

Hay mới có dạ các mài, lãng thâm, mượn đen và nỉ mán rộng khổ. Những hàng này bán buôn từng tấm, chớ không bán lẻ và không có mẫu gửi đi các tỉnh, vì hàng còn nguyên không thể cắt được.

Qui-khách ở gần nên đến bản hiệu mà mua, còn ở xa thì gửi thư về, bản hiệu sẽ gửi contre remboursement.

Cẩn-bạch

YU-WO-TSEONG

3015

LỢI-THÁI

BẢN ĐỒ VÀNG BẠC

108-110, Phố hàng Bạc, Hanoi

Qui-khách muốn sắm đồ nam-trang mới nữ-trang, xin mời lại hiệu LỢI-THÁI, 108-110 đầu phố hàng Bạc, bản-hiệu chuyên nghề đã lâu năm, buôn bán thực thà nên được nhiều qui-khách gần xa chiếu-cố.

Thương thường vẫn gửi hàng đi bán khắp các tỉnh trong ba kỳ và sứ Laos. 3017

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$90 3001

TREPARSOL

Thuốc này các thầy-thuốc đều dùng. Ở các nhà-thương Đông-dương đã thí-nghiệm. Là một thứ thuốc tốt, rất công-hiệu, để thay thuốc tiêm (914).

Để trị bệnh-lị.
Bệnh giang-mai.
Bệnh sốt-rét ngã-nước.

Ống lớn 20 viên. Ống nhỏ 15 viên.

Ở các nhà Bào-chế có sách dặn bảo mọi việc về cách dùng. 3051

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y-KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến-hiệu lạ thường — Không sót
Để lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có cả ống nhỏ rọt . . . . . 0$90

DỘC QUYỀN BÁN TẠI :

PHARMACIE CHASSAGNE

59, RUE PAUL-BERT, HANOI 3022

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng dạ dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$10

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi 3001

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là:

Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rất dữ, vân vân...

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá : 0$90

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền

HANOI 3002

Thế nào là bệnh trĩ ?

Bệnh chĩ là mọc mụn trong đại chảng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh thì đại tiện đau sót mệt nhọc, sau khi đại tiện lại thấy ra huyết, thường gọi là lòi rom. Ngài nào có bệnh này nên kịp chữa, để lâu có thể ăn thủng đại chảng.

Vậy xin Liệt quí lưu tâm giới thiệu cho vạn tạ.

TRƯƠNG QUẾ LÂM

Tiến khoa Y-sinh

26, Phố hàng Đường, Hanoi

3053

Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU

BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi



Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thần thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra ráo phổi, làm cho hay ho vật.

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT

MẤU BỔ 1$40

3001



Thuốc chữa bệnh sốt rét rừng rất thần-hiệu. Chỉ uống một lọ cũng đã khỏi bệnh.

Ở các hàng bào-chế Đông-pháp có bán cả. 3060

TAM-TỈNH-Y-QUÁN

Phố hàng Chè-gợ, số 16, Nam-định

Hiệu Tam tỉnh có thầy thuốc xem mạch, biết thực hư bệnh nhân, trị bệnh hết hoàn cầu bền cẩn, hoàn tán cao đan chế huyền cực tinh tế, chữa đủ các bệnh mới lâu đã nguy đã trọng, số ống phóc còn chữa cũng được hồi sinh khỏi tử, người giàu có lấy phải giá, người nghèo có cũng quá không tiền xin thuốc cũng cho, chữa các bệnh như sau này: dàn ông mộng tinh, di tinh, hoạt tinh, lãnh tinh dương suy không đủ, dàn bà kinh nguyệt không đều, huyết ít, huyết đen, huyết bế, hay 1 tích, khí hư xích bạch đới, bệnh nội hoặc kinh thấy gia tiên miếu sinh ra trên cương không để ba có để không nuôi, các chứng đi u bụng đau tức kinh niên, ho lao, hen, đàm suyễn, thổ huyết, khạc huyết, nục huyết, ho huyết, lị huyết, băng huyết, phong thấp cổ chương bất hoạt tê bại, phù thũng, giá mỗi hộp hay là chai 1 đồng.

Bao mắt có lông rậm hay xa lông mi bẩn hiện chỉ chữa nữa giờ thì khỏi mà mắt không có sẹo, mỗi mắt 1 đồng. Trẻ con cam kinh đàm suyễn tả lị mỗi chai 5 hào

Lậu và giang mai tiên-hiệu chữa khỏi cả gốc, nọc không tồn tiêu lại sinh độc như thường mỗi chai 1 đồng, thợ 5 hào. Can ba lông thực tốt mỗi lọng 5 hào, Thuốc bổ sâm nhung song bổ hoàn giá trẻ trai gái đều dùng được cả mỗi hộp 1 đồng.

Thuốc chỉ 5 phiên ngài nào ăn uống đã lâu uống khỏi không vật và đi làm được, hạng nhất 2 đồng 1 chai, hạng 1 đồng chai con 5 hào, qui khách ở xa viết thư về kể bệnh hiệu ghi thuốc tới nơi gửi cách lĩnh hóa giao ngân, ngài gửi mandat thuốc, xin đề như sau này: M. TRẦN-ĐẮC-SỬ dit TAM TỈNH-Y-QUÁN à Nam định. 3020

PHÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon.

Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, tí lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè già lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy qui-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp quá bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU

số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haiphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định

3022 Kính-cáo

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE

aux examens franco-annamites

của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán

Giá mỗi quyển. . . . 0$30
Tiền cước mỗi quyển . 0,12

Ai ở xa xin viết thư về cho

ông BÙI-XUÂN-THANH

61 — 63, Rue du Coton — Hanoi

Dù các ngài đau độ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi các ngài lại được khỏe mạnh như thường

Thuốc bột Saint Andre

lại chữa các bệnh như là :

Đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua vân vân...

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

Nhà Bán-đồ « TẤM-TẮM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh gió.

Mắc bệnh gió, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh gió, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

3$60 một ống sáu cachets

3003

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thư đến hỏi bản-quán, thì cho biết cả tên ở tỉnh ở tỉnh giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quán ký, để cho người làm đã tìm kiếm. Kẻo các ngài thường hay ký tên vẫn tắt, hoặc thấn quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

CENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dàn bà ở cữ . . . . . Một lítre :* **2$40**

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh gió và các bệnh đau, phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . . Một chai :* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai :* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư về, bản-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3004

NHỮNG VẾT XẤU Ở NGOÀI DA

cùng là diện mạo già đi, là bởi các chất dựng nên da khô đi.

THỨ CRÈME SIMON



CRÈME SIMON

PARIS



giữ cho da mềm mại, giữ cho người trẻ và đẹp luôn. Trừ được hắn nắng, bệnh cảm thử, và các dấu sâu bọ đốt, vân vân.

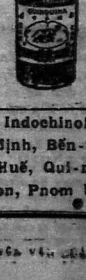
Phấn và xà-phòng Simon

3045 b

UỐNG RƯỢU QUINQUINA

PHẢI TÌM THỨ HIỆU CON VOI

(Quinquina Edouard Dubonnet & Labussière)



飲之強健益壽延年

Thứ ấy mới bổ

Rất thơm ngon !

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đông-hới, Thu xá, Saigon, Pnom Penh.

3007